**Tài liệu cơ bản các cơ chế hợp tác Mê Công**

Mục lục

[HỢP TÁC MÊ CÔNG - HÀN QUỐC 1](#_Toc92717357)

[HỢP TÁC CĂM-PU-CHIA – LÀO – MI-AN-MA – VIỆT NAM 3](#_Toc92717358)

[HỢP TÁC MGC 9](#_Toc92717360)

[HỢP TÁC MÊ CÔNG - LAN THƯƠNG 12](#_Toc92717361)

[CHIẾN LƯỢC HỢP TÁC KINH TẾ 15](#_Toc92717362)

[AYEYAWADY - CHAO PHRAYA – MEKONG (ACMECS) 15](#_Toc92717363)

[NHỮNG NGƯỜI BẠN CỦA MÊ CÔNG (FOM) 18](#_Toc92717364)

[HỢP TÁC TIỂU VÙNG MÊ CÔNG MỞ RỘNG (GMS) 20](#_Toc92717365)

[HỢP TÁC MÊ CÔNG – NHẬT BẢN 25](#_Toc92717366)

[QUAN HỆ ĐỐI TÁC MÊ CÔNG – MỸ (MUSP) 29](#_Toc92717367)

# HỢP TÁC MÊ CÔNG - HÀN QUỐC

**1. Hình thành:**

Ý tưởng thiết lập cơ chế hợp tác Mê Công - Hàn Quốc(MKC)được đưa ra tại Hội nghị Cấp cao ASEAN – Hàn Quốc lần thứ 13 (29/10/2010), theo sáng kiến của Tổng thống Hàn Quốc Lee Myung Bak nhằm tăng cường quan hệ chính trị - ngoại giao, kinh tế giữa các nước Mê Công và Hàn Quốc; góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển, xây dựng Cộng đồng ASEAN và thúc đẩy phát triển
bền vững tại tiểu vùng và khu vực.

Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao (HNBT) Mê Công – Hàn Quốc lần đầu tiên được tổ chức tạiSeoul, Hàn Quốc (27 – 28/10/2011); xác định 03 trụ cột là
Kết nối với khu vực ASEAN, Phát triển bền vững, Phát triển hướng đến người dân và 06 lĩnh vực ưu tiên là cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin, tăng trưởng xanh, phát triển nguồn nước, nông nghiệp và phát triển nông thôn, phát triển nhân lực. Hội nghị cũng đã ra *Tuyên bố sông Hàn* về thiết lập *Đối tác toàn diện Mê Công – Hàn Quốc vì thịnh vượng chung.*

**2. Tình hình hợp tác**

***2.1. Về các Hội nghị Cấp cao/Bộ trưởng***

Đến nay, Hợp tác Mê Công – Hàn Quốc đã tổ chức được 02 lần Hội nghị Cấp cao và 12 lần Hội nghị Bộ trưởng

**-** *Tại HNCC MKC lần thứ 1 (27/11/2019, Busan, Hàn Quốc)*, với chủ đề “Hợp tác tương lai Mê Công - Hàn Quốc vì thịnh vượng chung,” hội nghị đã điểm lại tình hình hợp tác giữa các nước Mê Công và Hàn Quốc qua gần một thập kỷ và thảo luận các định hướng lớn cho hợp tác trong giai đoạn tới. Các Nhà Lãnh đạo đánh giá hợp tác Mê Công - Hàn Quốc đã đạt được những kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực, góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển, tăng cường kết nối khu vực và xây dựng Cộng đồng ASEAN; đồng thời đánh giá cao hỗ trợ của Hàn Quốc đối với tiểu vùng Mekong và hoan nghênh cam kết của Hàn Quốc tăng Viện trợ chính thức (ODA) cho ASEAN và nâng mức đóng góp thường niên cho Quỹ Hợp tác Mê Công - Hàn Quốc. Về định hướng hợp tác tương lai, Lãnh đạo 6 nước đã nhất trí thiết lập Quan hệ đối tác vì người dân, thịnh vượng và hòa bình giữa các nước Mê Công và Hàn Quốc, đồng thời nâng cấp hợp tác lên cấp thượng đỉnh; nhất trí thúc đẩy hợp tác Mê Công - Hàn Quốc trên 3 trụ cột là Người dân, Thịnh vượng, Hòa bình và 7 lĩnh vực ưu tiên là văn hóa và du lịch, phát triển nguồn nhân lực, nông nghiệp và phát triển nông thôn, cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin và truyền thông, môi trường, và các thách thức phi truyền thống. Các nhà lãnh đạo quyết định thành lập Trung tâm đa dạng sinh học Mê Công - Hàn Quốc, Trung tâm hợp tác nghiên cứu chung về nguồn nước Mê Công - Hàn Quốc để thúc đẩy bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và phát triển bền vững ở lưu vực sông Mê Công.

- *Tại HNCC MKC lần thứ 2 (13/11/2019, trực tuyến)*, Hội nghị đã tập trung rà soát tình hình triển khai Tuyên bố sông Mê Công - sông Hàn được lãnh đạo các nước thông qua tại HNCC Mê Công - Hàn Quốc lần thứ 1 và thảo luận về các biện pháp thúc đẩyhợp tác trong thời gian tới. Về tình hình hợp tác, các nhà lãnh đạo ghi nhận những kết quả tích cực mà hợp tác Mê Công - Hàn Quốc đã đạt được trong 7 lĩnh vực hợp tác ưu tiên. Nổi bật là việc thành lập Trung tâm Nghiên cứu chung về Nguồn nước và Trung tâm Đa dạng sinh học Mê Công - Hàn Quốc; các dự án, hoạt động hợp tác trong lĩnhvực bảo tồn và phục hồi di sản văn hoá, phát triển nông thôn, lâm nghiệp, quản lý nguồn nước và tưới tiêu, logistics, và du lịch thông minh. Về hợp tác thời gian tới, các nhà lãnh đạo nhận định khu vực và thế giới đang phải đối mặt với những thách thức chưa từng có do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, thảm hoạ thiên tai và biến đổi khí hậu. Đặc biệt, lãnh đạo các nước cũng bày tỏ quan ngại về tình hình hạn hán, xâm nhập mặn và lũ lụt tại khu vực Mê Công; từ đó nhất trí tăng cường hợp tác trong quản lý nguồn nước, ứng phó với biến đổi khí hậu và thảm hoạ thiên tai. Hội nghị đã nhất trí nâng cấp hợp tác Mê Công - Hàn Quốc lên quan hệ Đối tác chiến lược vì người dân, thịnh vượng và hòa bình; đẩy mạnh hợp tác trong 7 lĩnh vực ưu tiên, nâng cao khả năng chống chịu của các chuỗi cung ứng khu vực và tạo thuận lợi nhằm thúc đẩy sự tham gia của địa phương và doanh nghiệp 6 nước.

*- HNBT MKC lần thứ 12 (26/7/2025, Viêng Chăn, Lào)* được nối lại, tổ chức sau 03 năm bị gián đoạn do tác động của đại dịch COVID-19. Tại hội nghị, các thành viên ghi nhận hợp tác tiếp tục đạt các kết quả thực chất thông qua việc triển khai Kế hoạch hành động MKC 2021-2025. Quỹ Hợp tác Mekong - Hàn Quốc (MKCF) đã hỗ trợ các nước Mê Công triển khai nhiều dự án về nâng cao năng lực, bảo vệ môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn, ứng phó biến đổi khí hậu. Diễn đàn doanh nghiệp MKC được tổ chức thường niên, đã góp phần xây dựng và phát triển mạng lưới kết nối doanh nghiệp các nước Mekong và Hàn Quốc. Các nước Mê Công đánh giá cao Hàn Quốc cam kết tăng dần hỗ trợ dành cho Quỹ MKCF, để đạt mức đóng góp hằng năm là 10 triệu USD vào năm 2027.

***2.2. Kế hoạch hành động MKC***

Hợp tác MKC được định hướng bởi các văn kiện **Kế hoạch hành động** (KHHĐ) MKC giai đoạn 2014 – 2017, thông qua tại HNBT MKC lần thứ 4 (Seoul, 28 - 29/7/2014); KHHĐ giai đoạn 2017 – 2020, thông qua tại HNBT MKC lần thứ 7 (Busan, 1/9/2017). Gần đây nhất là KHHĐ giai đoạn 2021 – 2025 được thông qua tại HNBT MKC lần thứ 10 (trực tuyến, 28/9/2020).

- **Trụ cột Con người vì Xã hội bao trùm:** Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực và giao lưu nhân dân thông qua các chương trình đào tạo, trao đổi học thuật và năng lực chuyên môn giữa các quốc gia Mê Công và Hàn Quốc; thúc đẩy giao lưu văn hóa – du lịch, góp phần tăng cường hiểu biết và gắn kết giữa cộng đồng; và hợp tác về các vấn đề an ninh phi truyền thống như y tế công cộng, quản lý thiên tai, chống tội phạm xuyên biên giới nhằm bảo đảm an toàn và phúc lợi cho người dân.

- Trụ cột **Thịnh vượng từ Chia sẻ kinh nghiệm:** Tăng cường liên kết kinh tế – thương mại và đầu tư thông qua xây dựng, nâng cấp hạ tầng cứng; phát triển hạ tầng công nghệ thông tin – truyền thông để hỗ trợ thương mại số và mở rộng thị trường; và thúc đẩy nông nghiệp – phát triển nông thôn bền vững, đồng thời thu hút đầu tư, cải thiện năng lực cạnh tranh khu vực.

- **Trụ cột Hòa bình để Phát triển bền vững:** Hướng tới phát triển bền vững và củng cố an ninh khu vực qua bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên nước và ứng phó biến đổi khí hậu; phối hợp xử lý các thách thức an ninh phi truyền thống (như an ninh lương thực, an ninh năng lượng và khủng hoảng nhân đạo); và
xây dựng cơ chế hợp tác phòng ngừa, ứng phó khủng hoảng nhằm tăng cường
khả năng thích ứng và phục hồi của cộng đồng.

***2.3. Tình hình triển khai hợp tác MKC***

Kế hoạch hành động MKC 2021 – 2025 được triển khai thông qua các dự án
do Quỹ MKCF tài trợ, các diễn đàn doanh nghiệp thường niên, hoạt động của các trung tâm nguồn nước và hợp tác bảo vệ rừng. Cụ thể:

***i.******Quỹ Hợp tác Mê Công – Hàn Quốc***

- Quỹ Hợp tác Mê Công – Hàn Quốc (MKCF) được thành lập vào năm 2013 tại HNBT MKC lần thứ 3, với nguồn vốn lấy từ ngân sách đóng góp thường niên của Hàn Quốc. Viện Mê Công tại Thái Lan là cơ quan hỗ trợ Hàn Quốc điều phối
hoạt động của Quỹ. Trong các năm gần đây, Hàn Quốc tài trợ 02 dự án/năm cho các nước Mê Công tự triển khai; tài trợ 01 dự án/năm cho một cơ quan phía Hàn Quốc và 01 dự án/năm cho một tổ chức phi chính phủ/phi lợi nhuận. Hàn Quốc cam kết nâng mức đóng góp tài chính hàng năm cho Quỹ lên 10 triệu USD vào năm 2027.

- Qua 08 đợt kêu gọi (2016 - 2024), Quỹ MKCF đã tài trợ cho 61 dự án với tổng giá trị khoảng 28 triệu USD; số lượng đề xuất dự án tăng lên hàng năm.

***ii. Diễn đàn doanh nghiệp MKC***

Diễn đàn doanh nghiệp hợp tác Mê Công – Hàn Quốc (MKC) bắt đầu được tổ chức từ năm 2013, luân phiên hàng năm giữa các nước thành viên nhằm
thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân tại khu vực, tạo cơ hội cho doanh nghiệp và chính phủ các nước Mê Công và Hàn Quốc tham gia thảo luận chính sách, chia sẻ kinh nghiệm và tìm kiếm cơ hội hợp tác, kinh doanh trong các lĩnh vực ưu tiên của hợp tác MKC. Cho tới nay đã có 12 kỳ Diễn đàn được tổ chức và đạt được những thành tựu nổi bật như xây dựng mạng lưới kết nối và thúc đẩy hoạt động đầu tư kinh doanh giữa doanh nghiệp Mê Công và Hàn Quốc, góp phần gia tăng thương mại, đầu tư hai chiều và hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp SME tham gia vào chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

***iii. Trung tâm Hợp tác nghiên cứu về nguồn nước Mê Công – Hàn Quốc***

Trung tâm Hợp tác nghiên cứu về nguồn nước Mê Công – Hàn Quốc (KOMEC) được thành lập vào năm 2019 tại HNCC MKC lần thứ 1; trung tâm đặt trụ sở tại Viện Nghiên cứu Nguồn nước K‑Water ở Daejeon, Hàn Quốc. KOMEC đã trở thành đầu mối thúc đẩy hợp tác kỹ thuật và chia sẻ chuyên môn trong quản lý bền vững nguồn nước giữa các nước Mê Công vfa Hàn Quốc.

Các thành tựu chính của KOMEC gồm: ***(a)*** Tổ chức Diễn đàn nước quốc tế Mê Công – Hàn Quốc định kỳ, góp phần nâng cao nhận thức khu vực và quốc tế về các thách thức an ninh phi truyền thống, nhất là vấn đề nguồn nước xuyên
biên giới; ***(b)*** Nâng cao năng lực và chia sẻ kiến thức về quản lý bền vững nguồn nước thông qua các dự án và hội thảo nâng cao năng lực.

**6**. **Tham gia của Việt Nam trong hợp tác Mê Công – Hàn Quốc:**

- Việt Nam đã tham gia cơ chế hợp tác Mê Công – Hàn Quốc ngay từ khi thành lập. Trong quá trình tham gia hợp tác, Việt Nam đã tích cực đóng góp vào các văn kiện quan trọng, thiết lập cơ chế hoạt động của hợp tác như Tuyên bố sông Hàn về thiết lập Đối tác toàn diện Mê Công – Hàn Quốc vì thịnh vượng chung;
Kế hoạch hành động MKC qua các giai đoạn; các Tuyên bố chung của Hội nghị Bộ trưởng và Hội nghị Cấp cao MKC hàng năm. Năm 2020, Việt Nam giữ vai trò đồng chủ trì của cơ chế hợp tác, khẳng định vai trò và tiếng nói của Việt Nam trong hợp tác; điều phối việc xây dựng KHHĐ MKC 2021 – 2025. Năm 2025,
Việt Nam đảm nhiệm vai trò đồng chủ trì của cơ chế MKC thay cho Myanmar,
thúc đẩy các nội dung hợp tác MKC sau khi các nước thành công nối lại HNBT MKC năm 2025.

- Việt Nam đã đăng cai tổ chức thành công Diễn đàn doanh nghiệp Mê Công - Hàn Quốc lần thứ 2 (Hà Nội, 29-30/5/2014) và lần thứ 8 (04/12/2020), Cuộc họp Quan chức cao cấp Mê Công – Hàn Quốc (Hà Nội, 16/7/2015); phối hợp với Bộ Ngoại giao Hàn Quốc chủ trì thành công Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao Mê Công – Hàn Quốc lần thứ năm, bên lề AMM 48 tại Malaysia (Kuala Lampur, Malaysia, 5/9/2015), Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao Mê Công – Hàn Quốc lần thứ 10 (28/9/2020) và Hội nghị Cấp cao Mê Công – Hàn Quốc lần thứ 2 (13/11/2020).

- Về các dự án hợp tác trong Mê Công – Hàn Quốc, tính đến **năm 2024**,
Việt Nam đã có 09 dự án được Quỹ MKCF tài trợ, cụ thể: (i) Dự án “Xây dựng mô hình ba bên giữa các viện nghiên cứu - ngành - chính phủ, phục vụ phát triển kỹ năng và đẩy mạnh công nghiệp hóa tại Việt Nam” (được thông qua năm 2016); (ii) Dự án “Tăng cường năng lực áp dụng thương mại điện tử trong lĩnh vực nông nghiệp tại Tiểu vùng Mê Công” (được thông qua năm 2017), đều do Bộ Công Thương thực hiện; (iii) Dự án “Tăng cường các tổ chức sử dụng nước để nâng cao năng lực tưới tiêu phục vụ phát triển nông nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long” do Bộ Tài nguyên và Môi trường (được thông qua năm 2019); (iv) Dự án “Xây dựng bản đồ phân vùng rủi ro thiên tai do biến đổi khí hậu gây ra và tăng cường mạng lưới quan trắc, cảnh báo xâm nhập mặn tại thành phố Cần Thơ” do Văn phòng công tác Biến đổi khí hậu thành phố Cần Thơ đề xuất; (v) Chương trình Lãnh đạo Mê Công và các hoạt động nâng cao năng lực do Bộ Ngoại giao đề xuất; (vi) Xây dựng cổng thông tin về hệ sinh thái và đa dạng sinh hóa nhằm bảo tồn đa dạng sinh học và thúc đẩy phát triển bền vững tại ĐBSCL; (vii) Điều tra vi nhựa, các chất ô nhiễm mới nổi và đánh giá rủi ro của chúng đối với thủy sản và nuôi trồng thủy sản trong lưu vực sông Mê Công; (viii) Thúc đẩy hệ thống nông – lâm kết hợp thích ứng BĐKH ở vùng núi để thúc đẩy phát triển sinh kế bền vững, bảo tồn đất và đa dạng sinh học tại tiểu vùng; (ix) Các giải pháp kỹ thuật cho xây dựng cầu vượt nhằm giảm thiểu sử dụng cát và nâng cao tính bền vững trong phát triển cơ sở hạ tầng giao thông ở khu vực ĐBSCL.

----

# HỢP TÁC CĂM-PU-CHIA – LÀO – MI-AN-MA – VIỆT NAM

**1. Hình thành và mục tiêu hợp tác**

Tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN - Nhật Bản, tháng 12/2003, Tokyo, Nhật Bản, Lãnh đạo Cấp cao các nước Campuchia, Lào, Mi-an-ma và Việt Nam đã nhất trí tổ chức HNCC CLMV lần thứ 1 vào dịp HNCC ASEAN 10 (Viêng Chăn, tháng 11/2004). Ngày 28/11/2004, HNCC CLMV đã thông qua Tuyên bố Viêng-Chăn về Tăng cường hợp tác và hội nhập kinh tế giữa các nước CLMV khẳng định quyết tâm của các nước CLMV tăng cường hợp tác kinh tế và hội nhập trong các khuôn khổ hợp tác tiểu vùng Mê Công, ASEAN và khu vực; kêu gọi các nước và các tổ chức quốc tế tăng cường hỗ trợ bốn nước nhằm thu hẹp khoảng cách phát triển.

Việc hình thành hợp tác CLMV là một trong những nỗ lực đáp ứng yêu cầu khách quan của hội nhập tiểu vùng Mê Công và ASEAN. Năm 2003, ASEAN thông qua Tuyên bố Bali II (Bali Concord II) khẳng định mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN với 3 cột trụ là Cộng đồng An ninh ASEAN (ASC), Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC), Cộng đồng văn hóa- xã hội ASEAN (ASCC). Hợp tác CLMV khởi nguồn từ ý tưởng thu hẹp khoảng cách phát triển nhằm thúc đẩy hội nhập của các nước CLMV vào tiến trình phát triển chung của khu vực. Hợp tác CLMV là cơ chế hợp tác mở, một mặt phát huy lợi thế, tiềm năng hợp tác sẵn có của các nước CLMV, nhưng mặt khác là kênh kêu gọi hỗ trợ của các nước ASEAN khác và các đối tác phát triển dành cho các nước CLMV. Hơn nữa, hợp tác CLMV cũng là diễn đàn để các nước CLMV phối hợp trong tiến trình liên kết kinh tế ASEAN.

**2. Tình hình hợp tác**

**2.1. Tổng quan**

Về cơ chế hợp tác, HNCC CLMV được tổ chức hai năm/lần, quyết định những vấn đề lớn và định hướng hợp tác CLMV. Các HNBT và hội nghị SOM CLMV được tổ chức ngay trước HNCC. Để triển khai các lĩnh vực hợp tác, các nước CLMV nhất trí thành lập 8 Nhóm công tác gồm thương mại - đầu tư, phát triển nguồn nhân lực, nông nghiệp, công nghiệp, năng lượng, công nghệ thông tin và truyền thông, giao thông và du lịch.

Kể từ HNCC CLMV lần thứ 10 (tháng 12/2020, trực tuyến) đến nay, các thành viên tập trung triển khai Khung khổ Phát triển CLMV và đạt được một số kết quả quan trọng trong như: **(i)** Xây dựng và thông qua Kế hoạch triển khai Khung khổ Phát triển CLMV tại HNBT Kinh tế CLMV lần thứ 14 (2022); **(ii)** Triển khai các dự án nâng cao năng lực, hội chợ xúc tiến thương mại và đầu tư trong khuôn khổ Kế hoạch hành động CLMV 2021-2022 và 2023-2024; **(iii)** Triển khai các dự án trong Chương trình hành động hợp tác du lịch CLMV 2019-2021 và 2023-2025; **(iv)** Phối hợp chặt chẽ với Ban Thư ký ASEAN để quản lý và triển khai một số dự án trong Kế hoạch công tác giai đoạn IV của Sáng kiến Hội nhập ASEAN (IAI).

Năm 2024 là kỷ niệm 20 năm thành lập hợp tác CLMV. Hợp tác CLMV đã có những đóng góp quan trọng cho sự phát triển của bốn nước và tiểu vùng Mê Công, đặc biệt trong thúc đẩy phát triển bền vững, thu hẹp khoảng cách phát triển và xây dựng Cộng đồng ASEAN; góp phần giúp các nền kinh tế CLMV tăng trưởng ở mức cao trong khu vực (dự báo đạt 4.6% trong năm 2024), trao đổi thương mại với thế giới đạt trên 769 tỷ đô la Mỹ, chiếm 21,8% tổng giá trị trao đổi thương mại của ASEAN với thế giới.

**2.2. Các Hội nghị Cấp cao CLMV gần đây**

Tại **HNCC CLMV lần thứ 9** (16/6/2018, Băng Cốc, Thái Lan), các Lãnh đạo đều đánh giá hợp tác có những bước phát triển, tuy nhiên chưa tương xứng với tiềm năng, triển khai còn chậm, cơ sở hạ tầng còn yếu kém, chất lượng lao động còn thấp. Đồng thời, Hội nghị thống nhất ưu tiên các biện pháp giúp thu hẹp khoảng cách phát triển trong ASEAN, đặc biệt là phát triển nguồn nhân lực, phát triển nông nghiệp chất lượng cao, thúc đẩy du lịch và tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi. Đối với việc huy động nguồn lực, Lãnh đạo các nước nhất trí cần đa dạng hóa kênh vận động tài trợ, không chỉ qua Ban thư ký ASEAN mà cả các đối tác phát triển và các tổ chức tài chính quốc tế. Các hội nghị cũng nhấn mạnh vai trò của khu vực tư nhân tham gia các dự án, thúc đẩy hợp tác công – tư.

**Tại HNCC CLMV lần thứ 10 (tháng 12/2020)**, Hội nghị ghi nhận những kết quả tích cực mà các nước CLMV đạt được trong thời gian qua, đặc biệt ở một số lĩnh vực hợp tác như kết nối về cơ sở hạ tầng, năng lượng, thuận lợi hóa thương mại và đầu tư, phát triển du lịch, nông nghiệp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Hội nghị cũng đánh giá cao nỗ lực của các nước trong việc xây dựng Khung khổ Phát triển CLMV và Kế hoạch hành động CLMV 2020-2022 nhằm thúc đẩy, nâng cao hiệu quả hợp tác thời gian tới. Về văn kiện Hội nghị, Lãnh đạo các nước nhất trí thông qua Khung khổ phát triển CLMV nhằm xây dựng khu vực CLMV thành trung tâm kinh doanh quốc tế và hướng đến mục tiêu trở thành các nền kinh tế có mức thu nhập trung bình cao trong năm 2030.

**Tại HNCC CLMV lần thứ 11 (tháng 11/2024)**, Hội nghị ghi nhận những thành tưụ vượt bậc của bốn nước sau hai thập kỷ hợp tác; vươn lên trở thành những nền kinh tế năng động, hội nhập, ngày càng cải thiện cuộc sống của người dân, qua đó thu hẹp khoảng cách phát triển. Hội nghị nhấn mạnh những thành tựu đạt được là nhờ một phần quan trọng vào quyết tâm của các nước thành viên, đóng góp của hợp tác CLMV và sự hỗ trợ của ASEAN cùng các đối tác phát triển. Hội nghị đã đề ra các định hướng lớn nhằm phát huy tiềm năng của các thành viên, tranh thủ cơ hội từ các xu thế phát triển mới, trở thành điểm đến đầu tư hấp dẫn hàng đầu khu vực, và tạo bứt phá cho hợp tác CLMV, cụ thể (i) Thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực kết nối hạ tầng cứng và hạ tầng mềm, tạo thuận lợi thương mại và đầu tư, du lịch, phát triển nguồn nhân lực, và phát triển thị trường năng lượng nội khối; (ii) Tăng cường hợp tác quản lý bền vững và hiệu quả nguồn nước, nâng cao năng lực sản xuất nông nghiệp thông minh, và chuyển đổi năng lượng bền vững.

**2.3. Khung khổ Phát triển CLMV:** Các nội dung chính trong Khung khổ Phát triển CLMV bao gồm:

- Khung khổ Phát triển CLMV đề ra mục tiêu hỗ trợ các nước CLMV trở thành những nền kinh tế có thu nhập trung bình và khá vào năm 2030; trở thành một Trung tâm kinh doanh tiến bộ toàn cầu (Adcanved Global Business Hub). Đây là văn kiện có tính định hướng chiến lược về hợp tác kinh tế giữa các nước CLMV

- Các nội dung chính của Khung khổ Phát triển bao gồm (i) Kết nối (giao thông và các hoạt động tạo thuận lợi, phấn đấu trở thành một trung tâm logistics của khu vực, cải thiện hạ tầng internet, nâng cao năng lực công nghệ số, ứng dụng công nghệ hiện đại trong các dịch vụ tài chính); (ii) Các nhân tố hỗ trợ (thể chế luật pháp, lực lượng lao động có năng lực, tiếp cận điện năng); (iii) Các lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh của các nước CLMV (nông nghiệp, thực phẩm, du lịch).

**3. Tham gia của Việt Nam**

- Việt Nam là thành viên tích cực và có trách nhiệm, đã và đang có nhiều đóng góp quan trọng trong hợp tác CLMV. Ngay từ khi tham gia vào hợp tác CLMV, Việt Nam đã: (i) Chủ động đề xuất và triển khai nhiều ý tưởng mới, đóng góp xây dựng các văn bản quan trọng, hình thành và thúc đẩy các sáng kiến, cung cấp hỗ trợ phát triển cho các nước thành viên trong đó có Quỹ học bổng CLMV cung cấp 20 suất học bổng mỗi năm cho sinh viên các nước CLMV nhằm thúc đẩy đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho tiểu vùng; (ii) Đóng vai trò điều phối một số lĩnh vực hợp tác chuyên ngành (phát triển nguồn nhân lực, công nghệ thông tin và truyền thông, thương mại và đầu tư), triển khai được nhiều hoạt động thiết thực giúp thúc đẩy hợp tác toàn diện giữa năm quốc gia như tổ chức các hội chợ xúc tiến thương mại thường niên giữa các nước CLMV; (iii) Thể hiện rõ vai trò dẫn dắt, tích cực thúc đẩy hợp tác giữa các quốc gia vì sự phát triển chung của khu vực, thúc đẩy hợp tác Mê Công ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả.

- Năm 2018, trong vai trò Chủ tịch hợp tác CLMV, Việt Nam đã tổ chức thành công HNCC CLMV lần thứ 8 với việc Lãnh đạo các nước đã thống nhất giao các Bộ trưởng Kinh tế phối hợp chặt chẽ với Ban Thư ký ASEAN và đơn vị tư vấn xây dựng Khung khổ Phát triển CLMV và báo cáo lên Lãnh đạo Cấp cao để phê duyệt. Đây là văn kiện có tính định hướng chiến lược về hợp tác kinh tế giữa các nước CLMV, lần đầu tiên được xây dựng kể từ khi hình thành cơ chế hợp tác CLMV./.

# HỢP TÁC MGC

**I. Xuất xứ và hình thành**

Hợp tác MGC thành lập theo sáng kiến của Ấn Độ và Thái Lan, được thông qua tại cuộc gặp giữa Bộ trưởng Ngoại giao sáu nước Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan, Việt Nam và Ấn Độ được tổ chức vào dịp HNBT ASEAN (AMM) tại Băng Cốc ngày 28/7/2000. Mục tiêu của MGC là củng cố tình hữu nghị, đoàn kết giữa các nước thuộc lưu vực sông Mê Công và sông Hằng.

**II. Tình hình hợp tác**

**1.** **HNBT Mê Công - Sông Hằng lần thứ 9**tại Xinh-ga-povào tháng 8/2018 đã đánh giá hợp tác MGC đã đạt được những kết quả cụ thể và ngày càng mở rộng lĩnh vực hợp tác để đáp ứng tốt hơn nhu cầu phát triển và ứng phó với các thách thức chung. Các nước Mê Công đánh giá cao vai trò và sự hỗ trợ của Ấn Độ đối với phát triển kinh tế - xã hội của các nước Mê Công. Một số kết quả hợp tác nổi bật thời gian qua bao gồm chương trình đào tạo với 900 suất học bổng; tổ chức các hội nghị về đối thoại chính sách, doanh nghiệp, phòng chống bệnh dịch, diễn đàn doanh nghiệp.

Hội nghị đánh giá Ấn Độ và các nước Mê Công có nhiều điểm tương đồng về văn hóa, bổ trợ lẫn nhau về kinh tế do đó không gian hợp tác còn rất lớn. Hội nghị nhất trí thúc đẩy hợp tác MGC thực chất, hiệu quả hơn nữa trên các lĩnh vực như: tăng cường kết nối giữa tuyến cao tốc Ấn Độ - Mi-an-ma - Thái Lan với hành lang kinh tế Đông - Tây và hành lang kinh tế phía Nam, đào tạo nhân lực, tổ chức hội nghị hợp tác về gạo, hội chợ thương mại MGC, hội chợ du lịch. *Ấn Độ* tích cực đề xuất đăng cai tổ chức nhiều hoạt động; đồng thời đề nghị đẩy nhanh việc xây dựng Đường mòn Phật giáo, thành lập Trung tâm dữ liệu chung tại Đại học Nalanda, Ấn Độ và hoàn thành đàm phán thỏa thuận giao thông. *Thái Lan* đề xuất tăng cường hợp tác kết nối giao thông, kết nối số và đề nghị hợp tác MGC phối hợp với ACMECS, mời Ấn Độ trở thành đối tác phát triển của ACMECS. *Cam-pu-chia* và *Mi-an-ma* chú trọng hợp tác về văn hóa và thúc đẩy du lịch. Các nước Mê Công ghi nhận mong muốn của Ấn Độ tham gia hợp tác với Ủy hội sông Mê Công (MRC) và hoan nghênh đề xuất của Ấn Độ tổ chức Hội nghị quản lý và sử dụng bền vững nguồn nước tại Niu Đê-li năm 2018.

**2. HNBT MGC lần thứ 10 (Băng Cốc, Thái Lan, 1/8/2019)** đã tập trung: (i) Đánh giá các hoạt động hợp tác đã đạt được; và (ii) Thảo luận về phương hướng triển khai hợp tác thời gian tới, trong đó có Kế hoạch hành động MGC giai đoạn 2019-2022.

Hội nghị đánh giá hợp tác MGC đã đạt được những kết quả cụ thể và ngày càng mở rộng lĩnh vực hợp tác, đáp ứng tốt hơn nhu cầu phát triển và ứng phó với các thách thức chung của khu vực. Hội nghị hoan nghênh những kết quả đã đạt được trong thời gian qua, cũng như đánh giá cao vai trò và sự hỗ trợ của Ấn Độ đối với phát triển kinh tế - xã hội của các nước Mê Công, điển hình là: các Chương trình học bổng MGC; dự án Trung tâm lưu trữ dữ liệu chung tại Đại học Nalanda, Ấn Độ; các hoạt động kết nối giữa Ấn Độ và các nước Mê Công như diễn đàn doanh nghiệp, các cuộc họp Nhóm công tác về doanh nghiệp vừa và nhỏ của MGC; và 24 dự án cho các nước Mê Công của Chương trình dự án tác động nhanh (QIPs), trong đó Việt Nam có 9 dự án. Tháng 6/2019, Ấn Độ và các nước GMC tiếp tục ký các Bản ghi nhớ để triển khai các dự án của QIPs, trong đó Việt Nam là 5 dự án với tổng đầu tư là 250.000 USD.

Các nước tham dự Hội nghị đều nhất trí cần thúc đẩy hợp tác MGC thực chất, hiệu quả hơn nữa thông qua: tăng cường kết nối giữa tuyến cao tốc Ấn Độ - Mi-an-ma - Thái Lan với hành lang kinh tế Đông - Tây và hành lang kinh tế phía Nam; đẩy mạnh đào tạo nhân lực; phát triển cộng đồng doanh nghiệp vừa và nhỏ, cũng như kêu gọi sự tham gia của khu vực tư nhân; thúc đẩy hợp tác du lịch và giao lưu văn hóa. Cam-pu-chia đề xuất nâng cao hiệu quả của kết nối mềm thông qua các dự án “làng kỹ thuật số”. Mi-an-ma tập trung về giao lưu văn hóa, gắn kết du lịch của hợp tác MGC với “Năm du lịch ASEAN - Ấn Độ 2019”. Thái Lan đề xuất tăng cường hợp tác kết nối giao thông, kết nối số, và đề nghị MGC phối hợp với các khuôn khổ hợp tác khác trong khu vực; hoan nghênh Ấn Độ đã trở thành đối tác phát triển của ACMECS. Ấn Độ đề nghị thúc đẩy nhiều hoạt động hợp tác, đặc biệt là các diễn đàn doanh nghiệp, chương trình đào tạo nhân lực; nhất trí việc hoàn thành xây dựng trang thông tin (website) cho hợp tác MGC vào năm 2020 nhằm đưa các thông tin nhanh, hiệu quả hơn tới doanh nghiệp và khách du lịch.

Hội nghị đã thông qua Tuyên bố chung và Kế hoạch Hành động MGC giai đoạn 2019 - 2022, trong đó các bên thống nhất tiếp tục tăng cường hợp tác về nông nghiệp, y tế, thương mại, giao thông, kết nối Ấn Độ với khu vực Mê Công, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, du lịch, văn hóa, giáo dục, chương trình dự án tác động nhanh; đồng thời, bổ sung thêm ba lĩnh vực hợp tác mới là quản lý nguồn nước, khoa học công nghệ, nâng cao năng lực và phát triển kỹ năng. Các nước cũng hoan nghênh thông báo của Ấn Độ về khoản tín dụng trị giá 1 tỷ USD cho các dự án kết nối trong ASEAN, cũng như việc Ấn Độ cam kết tiếp tục đóng góp cho Chương trình dự án tác động nhanh dành cho các nước Mê Công.

**3. HNBT MGC lần thứ 11 (21/7/2021)** theo hình thức trực tuyến. Hội nghị đánh giá cao những thành tựu mà MGC đạt được trong các lĩnh vực hợp tác ưu tiên (văn hoá, du lịch, giáo dục, y tế công cộng và y học cổ truyền, quản lý tài nguyên nước, khoa học công nghệ, giao thông và thông tin, nâng cao năng lực và phát triển kỹ năng).

Kim ngạch thương mại hai chiều giữa Ấn Độ và các nước Mekong đã tăng 25 lần, đạt 25 tỷ USD trong năm 2020; các dự án kết nối giao thông từng bước được mở rộng, đặc biệt là các tuyến đường bay thẳng nối các thành phố lớn của MGC; hàng trăm suất học bổng, khoá đào tạo đã hỗ trợ các nước Mekong phát triển nguồn nhân lực. Hợp tác về văn hoá, quản lý di sản và du lịch đạt nhiều thành tựu, nổi bật là Bảo tàng Dệt may truyền thống, Trung tâm lưu trữ chung về lịch sử và văn minh Ấn Độ - Đông Nam Á.

Chương trình Dự án tác động nhanh (QIPs) triển khai được 68 dự án với tổng kinh phí 3,4 triệu USD giai đoạn 2016 – 2020. Ấn Độ cũng đã cung cấp hơn 2 tỷ USD vốn vay cho các dự án về phát triển nguồn nước, kết nối, xây dựng cơ sở hạ tầng, kỹ thuật số, điện khí hoá nông thôn, thuỷ lợi, giáo dục tại các nước Mekong. Các Bộ trưởng đặc biệt hoan nghênh Kế hoạch hành động MGC giai đoạn 2019-2022 đã bổ sung 3 lĩnh vực hợp tác mới là quản lý nguồn nước, khoa học công nghệ, nâng cao năng lực và phát triển kỹ năng.

Để nâng cao hiệu quả hợp tác thời gian tới, Hội nghị đã thống nhất: **(i)** Tăng cường hợp tác y tế phòng, chống COVID-19, đặc biệt là nghiên cứu, sản xuất và phân phối vaccine và thuốc kháng sinh; nâng cao năng lực về phòng ngừa và kiểm soát bệnh tật; thúc đẩy hợp tác y học cổ truyền; **(ii)** Phục hồi kinh tế sau đại dịch thông qua thúc đẩy hợp tác thương mại, kết nối giao thông, công nghệ, chuyển đổi số, du lịch, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, giao lưu văn hoá; gắn kết MGC với các sáng kiến kết nối tại khu vực; **(iii)** Thúc đẩy hợp tác quản lý tài nguyên nước bền vững, thống nhất tăng cường hợp tác về kỹ thuật trong quản lý nguồn nước; trao đổi kinh nghiệm, thông tin và thực tiễn, khuyến khích phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực trong quản lý tổng hợp tài nguyên nước.

**4.  HNBT MGC lần thứ 12 (17/7/2023)** tổ chức dưới hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến với sự tham dự của các nước Campuchia, Lào, Myanmar, Thái Lan, Việt Nam và Ấn Độ. Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn dẫn đầu đoàn Việt Nam tham dự hội nghị. Hội nghị đánh giá cao Ấn Độ đã hỗ trợ tài chính triển khai 105 dự án giảm nghèo ở vùng sâu vùng xa, cấp nước sạch và xây nhà văn hóa tại nông thôn theo Chương trình dự án tác động nhanh (QIPs), trong đó có 46 dự án đã và đang triển khai tại Việt Nam. Các bộ trưởng chia sẻ nhận định khu vực đang đối mặt với nhiều thách thức giai đoạn hậu COVID-19, song cũng có nhiều cơ hội các nước MGC cần nắm bắt.

- Định hướng hợp tác MGC trong giai đoạn tiếp theo: Tập trung tạo thuận lợi hóa thương mại và đầu tư, tăng cường kết nối, giáo dục, quản lý bền vững nguồn nước xuyên biên giới, khoa học và công nghệ, nông nghiệp, y tế, văn hóa và du lịch.

Hội nghị nhất trí thông qua sáng kiến của Ấn Độ về thiết lập Cơ chế điều phối hợp tác theo lĩnh vực MGC và thành lập Hội đồng kinh doanh MGC nhằm khuyến khích sự tham gia đóng góp của doanh nghiệp, đưa hợp tác MGC đi vào thực chất, mang lại lợi ích cho người dân và doanh nghiệp. Theo đó, các bộ trưởng nhất trí kéo dài Kế hoạch hành động MGC giai đoạn 2019 - 2022 đến hết năm 2024.

- Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn khẳng định sự coi trọng và đóng góp hiệu quả của Việt Nam đối với hợp tác MGC, nhấn mạnh trong bối cảnh thế giới chuyển biến nhanh, MGC cần ưu tiên và có thể giúp các nước thành viên nâng cao sức cạnh tranh và phát triển bền vững. Việt Nam đề xuất ba nhóm biện pháp chính: **(i)** Thúc đẩy liên kết kinh tế giữa các nước Mekong và Ấn Độ nhằm phục hồi và tăng trưởng bền vững; tìm các biện pháp mới nhằm thuận lợi hóa thương mại xuyên biên giới, thúc đẩy các cơ hội đầu tư, hỗ trợ kết nối doanh nghiệp, đẩy mạnh kết nối giao thông, hỗ trợ doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa; **(ii)** Bảo đảm tương lai xanh và bền vững cho các thế hệ tương lai thông qua hợp tác ứng phó với các thách thức về an ninh lương thực – nước – năng lượng, chuyển giao công nghệ và đầu tư vào năng lượng sạch và năng lượng tái tạo, huy động các nguồn lực hỗ trợ quá trình chuyển đổi năng lượng; **(iii)** Thúc đẩy giao lưu nhân dân góp phần tăng cường tình hữu nghị và quan hệ đối tác giữa các thành viên MGC, thúc đẩy hợp tác giáo dục, dạy nghề góp phần đáp ứng nhu cầu lớn về nguồn nhân lực chất lượng cao, mở rộng hợp tác du lịch góp phần phục hồi kinh tế, nhất là du lịch ẩm thực, du lịch đám cưới, và đề nghị Ấn Độ tiếp tục hỗ trợ các nước Mekong bảo tồn các di sản văn hóa UNESCO. Bộ trưởng cũng đề xuất hoạt động chung của MGC để kỷ niệm 25 năm thành lập MGC vào năm 2025.

- Hội nghị thông qua Tuyên bố chung cùng 2 phụ lục về điều phối hợp tác MGC theo lĩnh vực và thành lập Hội đồng Kinh doanh MGC

**5. *Về Quỹ các dự án tác động nhanh (Quick Impact Projects) nằm trong khuôn khổ MGC*:**

Tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao Hợp tác sông Mê Công - sông Hằng lần thứ 6 (tháng 9/2012), Ấn Độ đã thông báo sẽ hỗ trợ các địa phương khó khăn của các nước Mê Công kinh phí xây dựng trường học cho trẻ em nghèo và các công trình phục vụ dân sinh với tổng giá trị khoảng 250,000 USD/năm thông qua Quỹ các Dự án Tác động nhanh (QIPs Fund). Qua đó, Ấn Độ thể hiện sự quan tâm thúc đẩy hợp tác với các nước tiểu vùng, đồng thời mong muốn tiếp tục duy trì cơ chế hợp tác này (Ấn Độ đã hoãn tổ chức HNBT Mê Công - Ganga trong ba năm 2013, 2014 và 2015).

Đến tháng 2/2025, Quỹ các dự án tác động nhanh đã hỗ trợ tài chính cho 154 dự án của các nước Mê Công, mỗi dự án trị giá khoảng 50.000 USD.

**II. Sự tham gia của Việt Nam:**

- Là thành viên tích cực kể từ những ngày đầu hợp tác được thành lập, Việt Nam đã tham gia xây dựng các văn kiện Hội nghị, kế hoạch hành động của cơ chế cũng như phối hợp chuẩn bị cho các Hội nghị Bộ trưởng, cuộc họp Quan chức cao cấp và các sự kiện quan trọng của hợp tác.

- Tích cực thúc đẩy những nội dung mà Việt Nam có lợi ích trong các văn kiện của hợp tác và phát biểu của Lãnh đạo tại các Hội nghị, đặc biệt trong vấn đề hợp tác nguồn nước. Đến năm 2019, hợp tác MGC đã chính thức mở rộng thêm 3 lĩnh vực hợp tác mà Việt Nam quan tâm gồm quản lý sử dụng nguồn nước, khoa học công nghệ, nâng cao năng lực và phát triển kỹ năng. Nhiều sinh viên, công chức Việt Nam nhận được học bổng (thạc sỹ, tiến sỹ, các khóa đào tạo ngắn hạn) từ cơ chế MGC để học tập, nâng cao chuyên môn tại Ấn Độ.

- Về các dự án phát triển, đến tháng 2/2025, Việt Nam đã có 56 dự án được thông qua trong Quỹ các dự án tác động nhanh MGC với tổng mức kinh phí đạt 2,2 triệu USD, trong đó 46 dự án đã hoàn thành và 10 dự án đang được triển khai giai đoạn 2024-2025[[1]](#footnote-1).

# HỢP TÁC MÊ CÔNG - LAN THƯƠNG

**1.** Ý tưởng hợp tác Mê Công - Lan Thương (MLC) với sự tham gia của sáu nước ven sông (gồm Việt Nam, Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan và
Trung Quốc) được Thái Lan đề xuất lần đầu tiên vào năm 2012. Tại Hội nghị Cấp cao ASEAN – Trung Quốc tháng 11/2014, Thủ tướng Trung Quốc đã bày tỏ ủng hộ sáng kiến của Thái Lan và sẵn sàng xem xét việc thành lập cơ chế Đối thoại và Hợp tác Lan Thương – Mê Công.

**2.** Tháng 11/2015, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao (HNBT) MLC lần thứ nhất đã được tổ chức lần đầu tiên tại Cảnh Hồng, Vân Nam, Trung Quốc. Hội nghị đã cơ bản nhất trí các lĩnh vực và nguyên tắc hoạt động của cơ chế hợp tác mới như sau:

*Phạm vi hợp tác*: gồm sáu nước ven sông Mê Công – Lan Thương (tính từ thượng nguồn) là Trung Quốc, Mi-an-ma, Thái Lan, Lào, Cam-pu-chia và Việt Nam.

*Mục tiêu bao trùm* của MLC là thúc đẩy hợp tác toàn diện để xây dựng cộng đồng trách nhiệm và lợi ích chung ở tiểu vùng. Ngoài ra MLC còn hướng tới mục tiêu khác bao gồm củng cố lòng tin và hiểu biết lẫn nhau, duy trì hòa bình và ổn định; thúc đẩy phát triển bền vững, giảm nghèo, thu hẹp khoảng cách phát triển, hội nhập toàn diện vào kinh tế khu vực và toàn cầu; tăng cường tình hữu nghị và quan hệ láng giềng tốt giữa nhân dân các nước.

*Các nguyên tắc hợp tác*: Đồng thuận, bình đẳng, phối hợp, cùng có lợi, tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế.

*Ba trụ cột hợp tác chính gồm*: (i) Chính trị và an ninh; (ii) Kinh tế và phát triển bền vững; (iii) Văn hóa, xã hội và giao lưu nhân dân.

*Các nội dung ưu tiên hợp tác*: (i) Hợp tác về quản lý nguồn nước Mê Công – Lan Thương; (ii) Tăng cường kết nối giữa sáu nước; (iii) Hợp tác phát triển năng lực sản xuất; (iv) Hợp tác kinh tế qua biên giới; (v) Hợp tác nông nghiệp và giảm nghèo.

*Dự án thu hoạch sớm*: Các bên nhất trí phối hợp xây dựng danh sách các dự án “thu hoạch sớm” trên nguyên tắc các dự án phải có sự đồng thuận của tất cả các nước, đem lại lợi ích trực tiếp và gián tiếp cho cả sáu nước, không vì lợi ích của nước này mà ảnh hưởng tới lợi ích của nước khác.

**3.** Ngày 23/3/2016, Hội nghị Cấp cao (HNCC) lần thứ nhất đã chính thức khởi động Hợp tác Mê Công – Lan Thương giữa sáu nước Việt Nam, Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan, Trung Quốc và thống nhất các định hướng lớn cho cơ chế hợp tác. Cụ thể:

* MLC phải đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của các nước thành viên, thu hẹp khoảng cách phát triển trong khu vực, hỗ trợ xây dựng Cộng đồng ASEAN và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững 2030 (SDGs) và thúc đẩy hợp tác Nam – Nam.
* Hợp tác sẽ được triển khai trên ba trụ cột là an ninh – chính trị; kinh tế và phát triển bền vững; văn hóa, xã hội và giao lưu nhân dân. Trong giai đoạn tới, năm lĩnh vực hợp tác ưu tiên cụ thể là nguồn nước, kết nối, hợp tác năng lực sản xuất, hợp tác kinh tế qua biên giới, nông nghiệp và giảm nghèo.
* Các nguyên tắc chỉ đạo là đồng thuận, bình đẳng, tham vấn và phối hợp lẫn nhau, tự nguyện, cùng đóng góp và chia sẻ lợi ích, tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế.
* Về nguồn tài chính, Thủ tướng Trung Quốc thông báo Trung Quốc cam kết đóng góp 300 triệu USD cho Quỹ hợp tác Mê Công – Lan Thương trong năm năm tới để hỗ trợ việc thực hiện các dự án “thu hoạch sớm”; dành 10 tỷ Nhân dân tệ (RMB) cho các khoản vay ưu đãi, 5 tỷ USD cho các khoản tín dụng bên mua và 5 tỷ USD cho các khoản vay đặc biệt cho các dự án hạ tầng cơ sở và hợp tác năng lực sản xuất.
* Về cơ chế làm việc, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao sẽ được tổ chức định kỳ thường niên; Hội nghị Cấp cao tổ chức hai năm một lần và luân phiên theo thứ tự chữ cái. Các nhóm công tác chuyên ngành sẽ sớm được thành lập sau Hội nghị để xây dựng và triển khai các dự án hợp tác.

Hội nghị đã thông qua Tuyên bố Tam Á, Tuyên bố chung về hợp tác phát triển năng lực sản xuất và Danh sách 45 dự án thu hoạch sớm, trong đó Việt Nam có ba dự án.

**4**. Sau HNCC Hợp tác MLC lần thứ nhất, và HNBT Hợp tác MLC lần thứ hai (tháng 12/2016), các nước đã triển khai một số hoạt động bao gồm: (i) Thành lập các nhóm công tác chuyên ngành về nguồn nước, giảm nghèo, kết nối, hợp tác năng lực sản xuất; (ii) Triển khai một số dự án thuộc danh sách dự án “thu hoạch sớm” được thông qua tại Hội nghị Cấp cao Hợp tác Mê Công – Lan Thương lần thứ nhất như Chương trình giao lưu cán bộ, Chương trình mổ mắt nhân đạo, Diễn đàn hợp tác Phụ nữ, Diễn đàn hợp tác các thành phố du lịch Mê Công – Lan Thương; (iii) Đưa vào sử dụng Quỹ Hợp tác đặc biệt Mê Công – Lan Thương (300 triệu USD sử dụng trong vòng 05 năm); (iv) Thành lập Ban thư ký/Cơ quan điều phối Quốc gia Hợp tác MLC tại mỗi nước….

**HNCC MLC lần thứ tư** tổ chức vào ngày 25/12/2023 theo hình thức trực tuyến đánh giá MLC đã trở thành một cơ chế hợp tác tiểu vùng tiêu biểu, phát triển năng động, thực chất, đạt kết quả tích cực trên nhiều mặt, nổi bật là: *(i)* Cơ chế hợp tác ngày càng hoàn thiện hơn với việc hình thành các nhóm công tác và các trung tâm hợp tác chuyên ngành; *(ii)* Nội dung hợp tác thực chất hơn, với nhiều dự án mang lại lợi ích thiết thực cho người dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển hạ tầng đường bộ, đường sắt, tạo thuận lợi thương mại qua biên giới, nâng cao năng lực sản xuất, tăng cường hợp tác về nông nghiệp, quản lý nguồn nước và phòng chống dịch bệnh. Nổi bật, Quỹ đặc biệt Mê Công – Lan Thương đã hỗ trợ tài chính triển khai hơn 300 dự án tại sáu nước trong ba năm qua; *(iii)* Phạm vi hợp tác từng bước mở rộng sang các lĩnh vực mới như hải quan, kinh tế số, hợp tác thực thi pháp luật, hợp tác hàng không, y học cổ truyền, di sản văn hóa, công tác dân tộc và tôn giáo, công nhận lẫn nhau về đo lường trong các lĩnh vực như y tế, năng lượng tái tạo, an toàn thực phẩm.

Hội nghị đã thông qua ba văn kiện, gồm Tuyên bố Nây-pi-đô, Kế hoạch hành động MLC giai đoạn 2023 – 2027 và Sáng kiến chung về Hành lang đổi mới sáng tạo Mê Công – Lan Thương. Trong đó, Kế hoạch hành động đề cập các ưu tiên của hợp tác MLC giai đoạn tới trong ba trụ cột chính: *(i)* *Về chính trị và an ninh*: duy trì trao đổi cấp cao, tăng cường đối thoại, đẩy mạnh hợp tác an ninh phi truyền thống, nhất là về y tế, quản lý thiên tai, phòng chống tội phạm xuyên quốc gia; *(ii) Về kinh tế và phát triển bền vững*, ưu tiên thúc đẩy hợp tác kết nối cứng và mềm, năng lực sản xuất; tạo thuận lợi thương mại và đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, tăng cường khả năng để doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ tiếp cận các chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; hợp tác bảo đảm an ninh năng lượng; hợp tác về nông nghiệp và bảo đảm an ninh lương thực, xoá đói giảm nghèo; hợp tác về kinh tế số, đổi mới sáng tạo, khoa học công nghệ, tăng cường hợp tác quản lý và sử dụng bền vững nguồn nước sông Mê Công, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, bảo tồn môi trường sinh thái; *(iii) Về văn hoá – xã hội*, chú trọng giao lưu văn hoá, thể thao, xúc tiến du lịch, tăng cường hợp tác về giáo dục và phát triển nguồn nhân lực, truyền thông, đẩy mạnh giao lưu nhân dân.

**HNBTNG lần thứ chín** được tổ chức tại Chiềng Mai, Thái Lan (tháng 8/2024) đánh giá MLC đã đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần xây dựng khu vực Mê Công hòa bình, ổn định và phát triển bền vững; hoan nghênh Quỹ đặc biệt MLC đã hỗ trợ hàng trăm dự án trong nhiều lĩnh vực. Về định hướng hợp tác,ba nội dung chính được nêu đậm tại Hội nghị gồm:(i) Đẩy mạnh kết nối thông qua phát triển hệ thống giao thông đường sắt, đường bộ, hàng không; (ii) Thúc đẩy hợp tác đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ; (iii) Tăng cường khả năng ứng phó biến đổi khí hậu. giảm thiểu thiên tai, giảm ô nhiễm không khí; (iv) Phòng chống tội phạm xuyên biên giới; và (v) Quản lý bền vững nguồn nước. Hội nghị đã ra Thông cáo báo chí chung và thông qua ba sáng kiến mới về tăng cường hợp tác quản lý tài nguyên nước, xây dựng môi trường không khí sạch và phòng chống tội phạm xuyên biên giới.

**5. Sự tham gia của Việt Nam thời gian qua:**

Việt Nam đã tham gia tích cực vào Hợp tác MLC ngay từ quá trình thành lập và có nhiều đóng góp về nội dung, lĩnh vực hợp tác. Việt Nam đã chủ động tham gia xây dựng các văn kiện quan trọng, mang tính định hướng hợp tác; và đặc biệt là đã đẩy được hợp tác nguồn nước trở thành một lĩnh vực ưu tiên của MLC. Các Bộ, ngành cơ bản đã tham gia vào hoạt động của các Nhóm công tác, đóng góp ý kiến xây dựng các tài liệu Kế hoạch, định hướng hoạt động của từng Nhóm công tác. Đến nay có 28 dự án của các bộ, ngành và địa phương của ta được Quỹ đặc biệt Mê Công – Lan Thương phê duyệt, trong đó 02 dự án đã hoàn thành, các dự án còn lại đang trong quá trình triển khai./.

# CHIẾN LƯỢC HỢP TÁC KINH TẾ

# AYEYAWADY - CHAO PHRAYA – MEKONG (ACMECS)

**1. Quá trình hình thành :**

Chiến lược hợp tác kinh tế Ây-a-oa-đi – Chao Phở-rây-a – Mê Công là khuôn khổ hợp tác kinh tế gồm 5 nước Cam-pu-chia, Lào, Mianma, Thái Lan và Việt Nam nhằm tăng cường hợp tác kinh tế chung và song phương để khai thác và phát huy lợi thế so sánh giữa các vùng, các nước thành viên, nâng cao sức cạnh tranh, thu hẹp khoảng cách phát triển.

ACMECS thành lập tháng 11/2003 tại Hội nghị Cấp cao Bagan, trước đó có tên là Tổ chức Chiến lược Hợp tác Kinh tế (ECS), theo sáng kiến của Thủ tướng Thái Lan Thặc-xỉn Sin-na-vắt và ban đầu gồm 4 nước là Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, và Thái Lan. Tại Hội nghị, các nước đã thống nhất đổi tên thành Chiến lược hợp tác kinh tế Ây-a-oa-đi – Chao Phở-rây-a – Mê Công (tên của 3 dòng sông chính trong lưu vực sông Mê Công). Việt Nam chính thức tham gia ACMECS tại HNBT ACMECS lần thứ 1 tại Thái Lan, tháng 11/2004.

**2. Về lĩnh vực hợp tác và tình hình triển khai:**

*- Tại HNCC lần thứ 8 (15-16/6/2018, Băng Cốc, Thái Lan)* với chủ đề “Hướng tới một Cộng đồng Mê Công kết nối và hội nhập”, Lãnh đạo các nước đã nhất trí hướng tới xây dựng một nền kinh tế cạnh tranh thông qua: *(i)* Thúc đẩy kết nối đa phương diện (về hạ tầng, kỹ thuật số, thể chế, con người); trong giai đoạn trước mắt ưu tiên xây dựng các tuyến đường còn thiếu thuộc các tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây và phía Nam; *(ii)* Tăng cường hài hòa hóa các quy định và thủ tục thương mại, đầu tư; *(iii)* Phát triển nguồn nhân lực và công nghệ; *(iv)* Bảo đảm an ninh, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn nước các dòng sông xuyên biên giới, bảo đảm an ninh lương thực, năng lượng.

Hội nghị đã thông qua Tuyên bố Băng-cốc và Kế hoạch tổng thể ACMECS giai đoạn 2019 – 2023, định hướng chiến lược thời gian tới cho hợp tác năm nước xoay quanh ba trụ cột chính: (i) Tăng cường kết nối hạ tầng cứng thông qua phát triển vận tải đa phương thức, hạ tầng kết nối điện tử và hạ tầng kết nối năng lượng; (ii) Thúc đẩy kết nối hạ tầng mềm thông qua tăng cường hợp tác về thương mại – đầu tư và hợp tác về tài chính; (iii) Phát triển kinh tế thông minh và đầu tư bền vững thông qua phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy hợp tác về môi trường và quản lý nguồn nước.

*- Về huy động nguồn vốn,*Tại HNCC lần thứ 8, Thái Lan nêu lên đề xuất thành lập Quỹ ACMECS và Quỹ tín thác cơ sở hạ tầng ACMECS với mục tiêu tạo kênh tài chính mới cho việc huy động vốn cho các dự án của ACMECS[[2]](#footnote-2).

- *Tại HNCC ACMECS lần thứ 9 (tháng 12/2020, trực tuyến*), với chủ đề “Quan hệ đối tác vì kết nối và phục hồi”, Hội nghị tập trung rà soát tình hình triển khai Tuyên bố Băng Cốc và Kế hoạch Tổng thể ACMECS giai đoạn 2019-2023 được Lãnh đạo các nước thông qua tại HNCC ACMECS lần thứ 8 (tháng 6/2018 tại Băng Cốc, Thái Lan); đồng thời trao đổi về các biện pháp củng cố hợp tác trong giai đoạn mới, đặc biệt là hợp tác phục hồi tăng trưởng kinh tế và ứng phó với đại dịch Covid-19. Về tình hình hợp tác: Các nhà Lãnh đạo ghi nhận những kết quả tích cực mà Hợp tác ACMECS đạt được trong hai năm qua, bao gồm việc triển khai Kế hoạch Tổng thể ACMECS 2019-2023 xoay quanh ba trụ cột: kết nối hạ tầng cứng, kết nối hạ tầng mềm, và phát triển thông minh-bền vững. Mạng lưới đối tác phát triển của ACMECS ngày càng được mở rộng với việc thông qua danh sách các đối tác đợt 1 (gồm Mỹ, Nhật, Trung Quốc, Hàn Quốc, Ấn Độ, và Ôx-trây-lia) và chuẩn bị thống nhất danh sách đợt 2.[[3]](#footnote-3) Về định hướng hợp tác trong giai đoạn tới: các nhà Lãnh đạo nhận định khu vực và thế giới sẽ tiếp tục phải đối mặt với những thách thức chưa từng có do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và các vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, suy thoái môi trường, thiên tai, lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn. Một số lĩnh vực hợp tác khác được nêu đậm tại Hội nghị gồm: (i) Tăng cường nỗ lực vừa phòng chống, ứng phó với đại dịch Covid-19; vừa tái thiết kinh tế, bao gồm thúc đẩy thương mại, đầu tư, công nghiệp và du lịch giữa các nước thành viên ACMECS, phát triển nền kinh tế kỹ thuật số, thương mại điện tử và phát triển nguồn nhân lực. Thủ tướng Thái Lan đề xuất bổ sung trụ cột hợp tác thứ tư về “An toàn và bảo đảm” trong Kế hoạch tổng thể ACMECS, theo đó các nước cần (i) tăng cường hợp tác nhằm phục hồi kinh tế; (ii) sẵn sàng ứng phó với các thách thức mới nổi, các cuộc khủng hoảng trong tương lai; và (iii) bảo đảm các quốc gia ACMECS là điểm đến an toàn, an ninh và đáng tin cậy của các nhà đầu tư và đối tác phát triển. Cũng theo Thủ tướng Thái Lan và Tổng Thư ký ASEAN, trong bối cảnh hậu Covid-19, việc thúc đẩy triển khai các ứng dụng công nghệ, điện tử, kết nối số trong thương mại xuyên biên giới cũng như hài hòa các thủ tục, quy định sẽ góp phần nâng cao năng lực doanh nghiệp (nhất là các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ - MSME), tạo công ăn việc làm; qua đó cải thiện đời sống người dân cũng như thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các nước. (ii) Tăng cường hợp tác y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng: Các nước nhất trí tăng cường hợp tác, củng cố hệ thống, dịch vụ y tế trong nước; phối hợp chặt chẽ nhằm ứng phó hiệu quả với Covid-19; và bảo đảm tiếp cận bình đẳng các nguồn vắc-xin. Thủ tướng Thái Lan thông báo Thái Lan sẽ sản xuất và phân phối vắc xin phòng ngừa Covid-19 vào giữa năm 2021 và bảo đảm các nước ACMECS có thể tiếp cận vắc xin với giá cả hợp lý[[4]](#footnote-4). (iii) Bảo đảm tính kết nối và cộng hưởng giữa hợp tác ACMECS với ASEAN và các cơ chế hợp tác tiểu vùng liên quan, đồng thời xem xét cải tiến cơ cấu, phương thức hoạt động của hợp tác ACMECS theo hướng tăng cường hiệu quả và phát huy tối đa nguồn lực.

***Về văn kiện hội nghị,*** các nhà Lãnh đạo đã thông qua*Tuyên bố Phnôm Pênh Hội nghị Cấp cao ACMECS lần thứ 9* kèm theo các phụ lục: (i) Điều khoản tham chiếu (TOR) của Quỹ Phát triển ACMECS (ACMDF), (ii) Tài liệu khái niệm về Cơ chế làm việc của các Ủy ban điều phối ACMECS, và (iii) Danh sách các dự án ưu tiên; và nhất trí Lào sẽ chủ trì tổ chức Hội nghị Cấp cao ACMECS lần thứ 10.

- *Tại HNCC lần thứ 10 (tháng 11/2024, Trung Quốc,* các nhà lãnh đạo nhấn mạnh những đóng góp quan trọng của hợp tác ACMECS trong phát triển kinh tế-xã hội, cải thiện đời sống của người dân tại tiểu vùng Mekong. ACMECS cũng góp phần quan trọng vào thu hẹp khoảng cách phát triển và thúc đẩy kết nối trong ASEAN, và thực hiện Chương trình nghị sự về phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc đến năm 2030. Các nhà lãnh đạo hoan nghênh những bước tiến quan trọng trong triển khai Kế hoạch tổng thể ACMECS giai đoạn 2019-2023, đặc biệt là về hợp tác thương mại-đầu tư, du lịch, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, và phát triển nguồn nhân lực. Các nhà lãnh đạo cũng đánh giá cao những kết quả tích cực trong hợp tác giữa ACMECS với các đối tác phát triển, việc thành lập Quỹ Phát triển ACMECS và Ban Thư ký lâm thời, xây dựng logo và trang web chính thức của hợp tác.

Các nhà lãnh đạo nhận định những biến động phức tạp, khó lường trên thế giới đang đặt tiểu vùng Mekong nói chung và hợp tác ACMECS nói riêng trước những thách thức đa chiều về bất ổn kinh tế, đứt gãy chuỗi cung ứng, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, biến đổi khí hậu, thiên tai. Để ứng phó hiệu quả với các thách thức và nắm bắt cơ hội mới, các nhà lãnh đạo thống nhất kiên trì thúc đẩy phát triển cân bằng, bao trùm và bền vững, tăng cường hợp tác với các cơ chế hợp tác tiểu vùng Mekong khác, cùng xây dựng Cộng đồng ACMECS "Đoàn kết, sức mạnh và bền vững". ACMECS sẽ tiếp tục thúc đẩy hợp tác kết nối giao thông, phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật số, tạo thuận lợi thương mại nhằm đưa tiểu vùng Mekong trở thành trung tâm hậu cần khu vực; đồng thời chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

Hội nghị đã thông qua Tài liệu khái niệm về quản lý nguồn nước tại tiểu vùng Mekong với mục tiêu tăng cường phối hợp chiến lược giữa các thành viên trong ứng phó với các thách thức ngắn và dài hạn.

**3. Kế hoạch Tổng thể ACMECS:**

*- Về kết nối hạ tầng cứng:* ACMECS đặt mục tiêu trở thành khu vực kết nối Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương thông qua củng cố và xây dựng mới các hệ thống giao thông, gồm các hành lang kinh tế, cảng biển, đường sắt, đường bộ, đường biển, hàng không. Kế hoạch đã xác định các tuyến đường còn thiếu (missing links) cần phải bổ sung để thúc đẩy vận tải đa phương thức; tăng cường kết nối điện tử thông qua xây dựng hệ thống thông tin thông suốt để hỗ trợ thương mại – đầu tư và kết nối thị trường; phát triển thị trường năng lượng khu vực thông qua xây dựng các mạng lưới đường truyền điện và các ống dẫn dầu và khí.

*- Về kết nối hạ tầng mềm:* **(i)** tăng cường hợp tác về thương mại – đầu tư thông qua hài hòa hóa và đơn giản hóa các quy trình qua cửa khẩu, các quy trình đánh giá quy chuẩn và chất lượng, và các phương thức cắt giảm hàng rào phi thuế quan; **(ii)** Đồng nhất chuỗi giá trị và chuỗi cung cấp, trong đó tập trung vào phát triển thương hiệu ACMECS và thúc đẩy các Khu kinh tế ACMECS; **(iii)** Thúc đẩy thương mại về các nguồn năng lượng tái tạo bao gồm năng lượng mặt trời và năng lượng gió; (iv) Thúc đẩy doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ và tăng cường xây dựng thể chế.

*- Về phát triển kinh tế thông minh và bền vững* gồm: Thúc đẩy hợp tác phát triển nguồn nhân lực trong các lĩnh vực chiến lược như đào tạo doanh nghiệp, nông nghiệp, du lịch, y tế và giáo dục; Hợp tác phát triển bền vững bao gồm hợp tác về môi trường, quản lý bền vững và hiệu quả nguồn nước và các nguồn tài nguyên khác, và các hoạt động bền vững trong các lĩnh vực như nông nghiệp, công nghiệp, du lịch, y tế, năng lượng tái tạo và biến đổi khí hậu.

---

# NHỮNG NGƯỜI BẠN CỦA MÊ CÔNG (FOM)

**I. Xuất xứ và hình thành:**

Những người bạn của Mê Công (FOM) được thành lập năm dưới đề xuất của Mỹ với các nước thành viên gồm Campuchia, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan và các đối tác phát triển gồm Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, Niu Di-lân, EU, ADB, WB.

Tại Hội nghị Bộ trưởng Quan hệ đối tác Mê Công – Mỹ lần thứ nhất (11/9/2020), các nước nhất trí nâng cấp Sáng kiến hạ nguồn Mê Công lên Quan hệ đối tác. Bên cạnh đó, Hội nghị cũng thống nhất đổi tên hợp tác Những người bạn của Thượng nguồn Mê Công thành Những người bạn của Mê Công (FOM) và khôi phục cơ chế họp Bộ trưởng FOM trong năm 2021.

**II. Tình hình hợp tác:**

**1.** Với sự nhất trí của các nước thành viên Sáng kiến hạ nguồn Mê Công (LMI), HNBT Những người bạn của Hạ nguồn Mê Công (FLM) lần thứ nhất đã được tổ chức ngày 22/7/2011 bên lề AMM 44. Hội nghị do Ngoại trưởng Mỹ Hillary Clinton chủ trì, và sự tham dự của đại diện các nước Lào, Việt Nam, Campuchia, Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU, Úc, New Zealand, ADB, WB. Mi-an-ma tham gia với tư cách quan sát viên. Hội nghị đã khẳng định tầm quan trọng của việc phối hợp chặt chẽ giữa các đối tác phát triển và các nước Mê Công nhằm tăng cường hiệu quả, tránh trùng lặp trong các chương trình hợp tác. Ngoại trưởng Mỹ, Ngoại trưởng Úc đều nhấn mạnh quan ngại đối với việc xây dựng đập thủy điện trên thượng nguồn sông Mê Công.

Tại HNBT FLM lần thứ 2 (13/7/2012), các nước đã thống nhất cơ chế làm việc của FLM gồm hai kênh: (i) trao đổi, chia sẻ thông tin giữa các nước viện trợ nhằm tránh trùng lắp, và tăng tính bổ trợ lẫn nhau của các chương trình hỗ trợ Mê Công, vận động thêm sự tham gia của các đối tác phát triển; (ii) đối thoại chính sách ở cấp SOM và Bộ trưởng Ngoại giao về các vấn đề an ninh phi truyền thống, mang tính xuyên quốc gia như môi trường, biến đổi khí hậu, y tế, cơ sở hạ tầng…

**2.** Tính đến năm 2015, đã có 4 HNBT FLM được tổ chức. Tháng 2/2015, Hội nghị đặc biệt cấp Thứ trưởng về Phát triển bền vững tiểu vùng Mê Công trong khuôn khổ hợp tác FLM đã diễn ra tại Pắc-xế, Lào. Hội nghị do Thứ trưởng Ngoại giao Lào Saleumxay Kommasith và Cố vấn đặc biệt của Ngoại trưởng Mỹ Thomas Shannon đồng chủ trì với sự tham gia của Thứ trưởng Ngoại giao Mi-an-ma và Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Mỏ và Năng lượng Lào, Phó Bí thư Thường trực Bộ Ngoại giao Thái Lan, Cố vấn của Chính phủ Hoàng gia Cam-pu-chia. Tham dự Hội nghị còn có khoảng 100 đại biểu đại diện các Bộ, ngành, chuyên gia đến từ các nước Mê Công và Mỹ, Nhật Bản, Úc, Hàn Quốc, Hà Lan, Đan Mạch, Đức, Thụy Điển, Phần Lan, Liên minh Châu Âu (EU), Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Ủy hội Mê Công quốc tế (MRC).

**3**. Từ 2015 cho đến nay, HNBT FLM không được tổ chức mà chỉ tổ chức SOM và Nhóm làm việc bên lề SOM và Nhóm làm việc của LMI. Các hoạt động của FLM cũng không có tiến triển gì đáng kể.

**4.** Kể từ năm 2018, cùng với việc Mỹ tỏ quan tâm đến việc thúc đẩy hoạt động của LMI, Mỹ cũng đẩy mạnh việc tăng cường phối hợp giữa các đối tác của khu vực Mê Công thông qua FLM. Tháng 8/2018, tại Hội nghị Bộ trưởng (HNBT) LMI lần thứ 11, các nước Mê Công cùng với Mỹ và một số đối tác như EU, Úc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Niu Di-lân, Ngân hàng thế giới, và Ủy hội sông Mê Công (MRC) đã cùng thông qua Tuyên bố chung về tăng cường quản lý và chia sẻ thông tin về dữ liệu nguồn nước tại khu vực hạ nguồn Mê Công.

**5.** Nhân dịp HNBT LMI lần thứ 12, Ngoại trưởng Mỹ, Bộ trưởng Ngoại giao các nước Mê Công và Trưởng đoàn các đối tác thành viên FLM cũng thông qua Tuyên bố chung về tăng cường sự phối hợp giữa Những người bạn của Hạ nguồn Mê Công. Theo đó, FLM thống nhất tăng cường chia sẻ thông tin và phối hợp chặt chẽ hơn trong các hoạt động của mình tại khu vực. Các quốc gia thành viên FLM, Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và Liên minh Châu Âu (EU) cũng nhất trí hỗ trợ sự phát triển của các khuôn khổ hợp tác nội khối tại khu vực Mê Công như ACMECS, CLMV, CLV; hỗ trợ vai trò của MRC như tổ chức liên chính phủ duy nhất, được ủy thác bởi Hiệp định để làm việc trực tiếp với các chính phủ trong khu vực, phối hợp với các nước thành viên cùng quản lý nguồn nước chung và sự phát triển bền vững của sông Mê Công; và thúc đẩy triển khai Tuyên bố chung về tăng cường quản lý và chia sẻ thông tin dữ liệu nguồn nước tại khu vực Mê Công qua MWDI

**6.** Tại Hội nghị Bộ trưởng Quan hệ đối tác Mê Công – Mỹ lần thứ nhất (11/9/2020), các nước nhất trí nâng cấp Sáng kiến hạ nguồn Mê Công lên Quan hệ đối tác. Bên cạnh đó, Hội nghị cũng thống nhất đổi tên hợp tác Những người bạn của Thượng nguồn Mê Công thành Những người bạn của Mê Công (FOM) và khôi phục cơ chế họp Bộ trưởng FOM trong năm 2021.

HNBT FOM lần thứ nhất(5/8/2021) theo hình thức trực tuyến. Hội nghị do Ngoại trưởng Mỹ An-tô-ni Bờ-linh-cơ chủ trì, với sự tham dự của Bộ trưởng Ngoại giao và đại diện các nước Việt Nam, Cam-pu-chia, Hàn Quốc, Lào, Mi-an-ma, Nhật Bản, Niu Di-lân, Ôx-trây-li-a, Thái Lan; Tổng Thư ký ASEAN; đại diện Liên minh châu Âu (EU), Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) và Giám đốc điều hành Ủy hội sông Mê Công (MRC). Đại diện Ấn Độ và Vương quốc Anh tham dự Hội nghị với tư cách khách mời. Hội nghị kỷ niệm 10 năm thành lập hợp tác Những người bạn của Hạ nguồn Mê Công (tên gọi cũ của FOM) và đánh dấu việc nối lại cơ chế họp cấp Bộ trưởng FOM.

Về tình hình hợp tác, Hội nghị đánh giá FOM đã đóng góp tích cực vào củng cố quan hệ hữu nghị giữa các nước thành viên, hỗ trợ các nước Mê Công ứng phó với đại dịch Covid-19 và thúc đẩy sự phát triển bền vững, thịnh vượng của khu vực. Ngoại trưởng Blinken nhấn mạnh con số 25 tỷ USD FOM đã đầu tư tại khu vực Mê Công từ năm 2015 tới nay cũng như ưu tiên cùng Những người bạn triển khai các dự án trọng điểm về cơ sở hạ tầng, năng lượng (JUMPP), quản lý nguồn nước (Hàn Quốc), tội phạm xuyên quốc gia (Úc).

Hội nghị nhấn mạnh hợp tác FOM cần tiếp tục phát huy những giá trị và nguyên tắc chung trong Hiến chương Liên Hợp Quốc, Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC), đề cao vai trò trung tâm của ASEAN, các nguyên tắc bình đẳng, đồng thuận, cùng có lợi và tôn trọng luật pháp quốc tế, góp phần tăng cường gắn kết hợp tác FOM với ASEAN và các khuôn khổ hợp tác Mê Công.

Về định hướng hợp tác thời gian tới, Hội nghị nhất trí FOM cần tăng cường hợp tác giải quyết các thách thức chung của khu vực và thúc đẩy tăng trưởng bền vững và bao trùm với một số định hướng chính như: (i) bảo đảm an ninh lương thực – nguồn nước – năng lượng, quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường; (ii) hỗ trợ phát triển kinh tế-xã hội, thúc đẩy tăng trưởng xanh trong và sau đại dịch Covid-19; (iii) xây dựng cơ sở hạ tầng chất lượng cao; chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực; (iv) hỗ trợ thực hiện các Mục tiêu phát triển bền vững 2030 của Liên Hợp Quốc (SDGs) và Hiệp định Pa-ri về Biến đổi khí hậu. Hội nghị khẳng định vai trò quan trọng của Ủy hội sông Mê Công (MRC) trong phát triển lưu vực sông và hoan nghênh Chiến lược phát triển lưu vực sông giai đoạn 2021 – 2030.

Về văn kiện Hội nghị: Các nhà Lãnh đạo đã thông qua Tuyên bố báo chí chung và nhất trí duy trì cơ chế hợp tác thường xuyên ở các cấp và các lĩnh vực hợp tác ưu tiên như: phát triển kinh tế xã hội, y tế, môi trường, khí hậu, an ninh nước - năng lượng - lương thực, quản lý tài nguyên, cơ sở hạ tầng bền vững, chuyển đổi số, phát triển bền vững, phục hồi xanh và bền vững.

# HỢP TÁC TIỂU VÙNG MÊ CÔNG MỞ RỘNG (GMS)

**1. Hình thành**

- Hợp tác kinh tế tiểu vùng Mê Công mở rộng là khuôn khổ hợp tác được thành lập đầu tiên tại khu vực Mê Công (năm 1992, HNBT đầu tiên tại Manila). GMS được khởi xướng bởi Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), và các nước thành viên gồm Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan, Việt Nam, Trung Quốc (với 2 tỉnh đại diện là Vân Nam và Quảng Tây[[5]](#footnote-5)).

- Mục tiêu của GMS:

***i. Mục tiêu dài hạn***: Thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác phát triển kinh tế cùng có lợi giữa các nước Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan, Việt Nam và hai tỉnh Vân Nam và Quảng Tây (Trung Quốc); hỗ trợ các nước GMS thực hiện thành công các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ, đưa tiểu vùng Mê Công mở rộng nhanh chóng trở thành vùng phát triển nhanh và thịnh vượng ở Đông Nam Á. GMS sẽ thực hiện mục tiêu này thông qua tiêu chí 3C là: Tăng cường tính kết nối (Connectivity), Tăng cường tính cạnh tranh (Competitiveness), Tăng cường tính cộng đồng (Community).

***ii. Mục tiêu trước mắt:*** Xúc tiến các hoạt động chung trong các lĩnh vực có khả năng nhất (hạ tầng cơ sở, thương mại đầu tư, du lịch, bảo vệ môi trường và phát triển nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ hợp tác kinh tế cùng có lợi giữa các nước Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan, Việt Nam và hai tỉnh Vân Nam và Quảng Tây (Trung Quốc).

**2. Khái quát về tình hình triển khai**

Đến nay, GMS đã tổ chức được 26 Hội nghị Bộ trưởng (HNBT) và 7 Hội nghị Thượng đỉnh (HNTĐ). Tại HNTĐ GMS lần thứ 7[[6]](#footnote-6), các nước GMS đã thống nhất thông qua Khung chiến lược Chương trình hợp tác kinh tế Tiểu vùng Mê Công mở rộng 2030 (GMS-2030) nhằm xác định hướng phát triển của tiểu vùng trong thập kỷ tới dựa trên thế mạnh của GMS là tập trung vào kết nối và thúc đẩy cách tiếp cận dựa trên triển khai các dự án cụ thể. Tình hình hợp tác của GMS dựa trên các cơ sở sau:

***2.1. Tầm nhìn:*** Phát triển một tiểu vùng GMS hội nhập, thịnh vượng, bền vững và toàn diện hơn.

***2.2. Sứ mệnh:*** Tập trung vào các thế mạnh cơ bản của cộng đồng, kết nối và khả năng cạnh tranh nhằm xây dựng một cộng đồng GMS với tương lai chung tươi sáng, trên cơ sở áp dụng các nguyên tắc cốt lõi: (i) Tính bền vững và khả năng phục hồi của môi trường; (ii) Liên kết nội khối và với bên ngoài; (iii) Tính bao trùm.

***2.3. Trụ cột hợp tác:***

* *Trụ cột 1 - “Cộng đồng”:*Phát triển cộng đồng GMS lành mạnh và bền vững về môi trường, mang lại phúc lợi cho tất cả người dân trong tiểu vùng.
* *Trụ cột 2 - “Kết nối”:*Tăng cường kết nối giao thông và năng lượng.
* *Trụ cột 3 - “Năng lực cạnh tranh”:* Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua khôi phục và thúc đẩy thương mại và đầu tư, nông nghiệp, du lịch, phát triển đô thị theo cách thân thiện với khí hậu, xây dựng một môi trường kinh doanh cởi mở, công bằng, không phân biệt đối xử.

***2.4. Lĩnh vực hợp tác:***

* *Nông nghiệp:* Thúc đẩy tiêu chuẩn chất lượng và an toàn thực phẩm cao hơn để mở rộng xuất khẩu, khuyến khích hoạt động sản xuất thân thiện với khí hậu và môi trường, tập trung vào nông dân quy mô nhỏ và các doanh nghiệp nông nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa, và hỗ trợ ứng phó và phục hồi an ninh lương thực trong trung và dài hạn.
* *Năng lượng:* Đẩy mạnh thương mại điện xuyên biên giới[[7]](#footnote-7), thiết lập các mã lưới điện khu vực, phát triển thị trường điện khu vực, đẩy mạnh đầu tư năng lượng sạch trong đó khuyến khích vai trò lớn hơn của khu vực tư nhân.
* *Môi trường:* Áp dụng công nghệ xanh thúc đẩy bền vững môi trường và khả năng thích ứng biến đổi khí hậu (BĐKH), bảo vệ hệ sinh thái, chính sách thích ứng BĐKH, quản lý rủi ro thiên tai, đẩy mạnh hiệu quả năng lượng, năng lượng tái tạo, cảnh quan thông minh thích ứng BĐKH, quản lý chất thải bền vững.
* *Y tế và Nguồn nhân lực:* Kiểm soát bệnh truyền nhiễm xuyên biên giới, trao đổi thông tin, thực hiện các quy định y tế quốc tế, ứng phó với đại dịch; đẩy nhanh thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Chiến lược phát triển y tế GMS 2024-2030 xác định ưu tiên hợp tác trụ cột an ninh y tế khu vực (tăng cường năng lực Điều lệ y tế quốc tế, kháng kháng sinh, tăng cường năng lực CDC,…), và trụ cột tăng cường hệ thống y tế hướng tới Bao phủ y tế toàn dân ( tiếp cận sản phẩm chăm sóc sức khoẻ, nguồn nhân lực y tế và cơ sở hạ tầng y tế, dịch vụ y tế cho mọi đối tượng).
* *Du lịch:* Phát triển các điểm đến thứ cấp và có giá trị gia tăng cao, nâng cao nguồn nhân lực, thúc đẩy kết nối cơ sở hạ tầng, liên kết công-tư, tính bền vững môi trường, nâng cao trải nghiệm và dịch vụ du lịch, đẩy mạnh tiếp thị và quảng bá du lịch sáng tạo.
* *Công nghệ thông tin truyền thông:* thúc đẩy kết nối hạ tầng viễn thông để tạo nên “siêu xa lộ thông tin”. Công nghệ thông tin truyền thông giúp GMS hội nhập kinh tế và nâng cao khả năng cạnh tranh.
* *Giao thông:* Ưu tiên giao thông liên phương thức, tạo điều kiện cho giao thông xuyên biên giới, cải thiện logistics, quản lý tài sản và an toàn đường bộ, phát triển mạng lưới đường sắt, cảng biển, sông và cảng cạn, đường thủy nội địa, sân bay, phát triển tuyến đường phụ kết nối với các hành lang chính để mang lại lợi ích cho cộng đồng nghèo hơn, tích hợp giao thông đô thị với mạng lưới giao thông GMS.
* *Thương mại:* Hiện đại hóa hải quan, thiết lập các quy định về vệ sinh và kiểm dịch thực vật, tăng cường liên kết với khu vực tư nhân; và hỗ trợ phát triển các nền tảng thương mại điện tử trong tiểu vùng
* *Phát triển đô thị:* Thúc đẩy quy hoạch các thành phố xanh, thông minh, có khả năng cạnh tranh, có khả năng phục hồi, an toàn và toàn diện; thúc đẩy liên kết giữa các thành phố để phát triển các cụm đô thị mới, tập trung tối đa hóa nền kinh tế, phát triển thành phố ở khu vực biên giới, liên kết với các khu kinh tế và công nghiệp đặc biệt, cải thiện quản lý chất thải và ô nhiễm ở các thành phố gần sông và biển.

***2.5. Nội dung hợp tác xuyên suốt trong GMS:*** (i) Cách mạng số: Khai thác tiềm năng chuyển đổi số dựa trên hợp tác về: chính sách và quy định về số; kết nối internet; thương mại điện tử và hệ thống thanh toán; hậu cần và kỹ năng theo nhu cầu; giảm thiểu rủi ro từ công nghệ số.(ii) Tiếp cận không gian: Phát triển mạng lưới tích hợp các hành lang kinh tế với khu vực biên giới, thành phố, nông thôn.(iii) Đối thoại, chia sẻ kiến thức và nâng cao năng lực: Thúc đẩy đối thoại về chính sách và quy định, tận dụng lợi ích của khoản đầu tư cơ sở hạ tầng và dịch vụ công.(iv) Thúc đẩy sự tham gia của khu vực tư nhân thông qua hỗ trợ chuyên môn và tài chính.(v) Xây dựng GMS thành một nền tảng mở: Hợp tác chặt chẽ với các sáng kiến hợp tác khu vực khác, khuyến khích sự tham gia của chính quyền địa phương, đối tác phát triển, học viện, tổ chức xã hội. (vi) Khung kết quả: Thiết lập quy trình giám sát và đánh giá.

***2.6. Các chiến lược và kế hoạch định hướng hợp tác GMS thời gian tới:*** Kế hoạch hành động số hoá GMS 2025-2027; Hiệp định thuận lợi hoá vận tải xuyên biên giới; Mạng lưới tri thức GMS; Chiến lược y tế 2024-2030; Khung chiến lược GMS nhằm thúc đẩy các hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và bền vững môi trường đến năm 2030, Chiến lược Giao thông vận tải GMS 2030, Kế hoạch Thực hiện Chiến lược Giới GMS 2025-2030…

**3.** **Tham gia của Việt Nam**

- Việt Nam tham gia tích cực GMS kể từ ngày đầu thành lập. Từ năm 1992, khi bắt đầu tham gia, Thủ tướng Chính phủ đã giao Ủy ban Kế hoạch Nhà nước (nay là Bộ Kế hoạch và Đầu tư) chủ trì và phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu chủ trương, nội dung, hình thức tham gia hợp tác kinh tế tiểu vùng.

- Việt Nam tham gia các sáng kiến hợp tác GMS như Hiệp định Vận tải xuyên biên giới (CBTA) các nước GMS; Chiến lược Ngành Giao thông tiểu vùng; Khung Chiến lược thúc đẩy Thương mại và Đầu tư; Diễn đàn Kinh doanh GMS; Kế hoạch Tổng thể Khu vực về Liên kết điện năng trong GMS; Hiệp định giữa các Quốc gia về Thương mại điện năng khu vực, Hiệp định Thương mại điện năng khu vực; Chiến lược Năng lượng tiểu vùng Mê Công; Nghiên cứu về xoá bỏ ma tuý trong GMS; Chương trình xây dựng năng lực cho các cán bộ GMS theo Kế hoạch PhnômPênh về Quản lý Phát triển; Khung Chiến lược Môi trường và Chương trình môi trường trọng tâm, bao gồm Sáng kiến Hành lang Bảo tồn đa dạng sinh học.

- Năm 2018, Việt Nam đã lần đầu tiên đăng cai tổ chức HNCC GMS lần thứ 6 nhân dịp kỷ niệm 25 năm cơ chế hợp tác GMS được thành lập. Trong vai trò chủ nhà, Việt Nam đã tổ chức thành công Hội nghị với việc thông qua hai tài liệu mang tính định hướng lớn cho GMS là Kế hoạch hành động Hà Nội 2018 – 2022 và Khung đầu tư khu vực; chính thức khởi động quá trình xây dựng tầm nhìn dài hạn cho GMS sau 2022; và lần đầu tiên Diễn đàn thượng đỉnh kinh doanh GMS đã được tổ chức với sự tham gia của hơn 2.000 đại biểu trong và ngoài khu vực.

- Thời gian qua, ta đã tham gia đầy đủ và tích cực các hoạt động hợp tác của GMS, các bộ, ngành của ta đã tham gia chủ động, đóng góp ý kiến xây dựng các kế hoạch, chiến lược trong tiểu vùng, như là: (i) Tham gia và triển khai có hiệu quả Chiến lược Giao thông vận tải GMS 2030. Các dự án hạ tầng đã và đang được triển khai, hoàn thành do ADB và các đối tác phát triển hỗ trợ: cao tốc Nội Bài – Lào Cai, dự án nâng cấp mạng lưới giao thông GMS phía Bắc (nâng cấp mở rộng Quốc lộ 217 – giai đoạn 2), dự án kết nối đồng bằng sông Mê Công, dự án kết nối hành lang ven biển phía Nam, góp phần tăng cường kết nối giữa Việt Nam và các nước GMS, hình thành các tuyến hành lang GMS như Hành lang kinh tế Đông – Tây, Hành lang kinh tế phía Nam. Ta tham gia Hiệp định Tạo thuận lợi vận tải người và hàng hoá qua lại biên giới giữa các nước GMS (Hiệp định CBTA), và thông qua việc Gia hạn hiệu lực Bản ghi nhớ thực hiện “Thu hoạch sớm” Hiệp định CBTA đến 31/12/2026; triển khai Bản ghi nhớ bổ sung tuyến đường, cặp cửa khẩu vào Nghị định thư số 1 Hiệp định CBTA. (ii) Về du lịch: Việt Nam tiếp nhận 02 dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện tiểu vùng Mê Công mở rộng” giai đoạn 1 từ 2014-2019 và giai đoạn 2 từ 2019-2024 với tổng số vốn ODA là khoảng 95 triệu USD triển khai tại 10 tỉnh[[8]](#footnote-8).

Trong Khung đầu tư khu vực, giai đoạn từ năm 2021-2025, Việt Nam huy động được khoảng 106 dự án trị giá khoảng 10.47 tỷ USD (trên tổng số 535 dự án trị giá 133 tỷ USD).

# HỢP TÁC MÊ CÔNG – NHẬT BẢN

**I. Xuất xứ và hình thành**

**1.** Tại Hội nghị Cấp cao ASEAN 12 (Phi-líp-pin, tháng 1/2007), Nhật Bản đề xuất Chương trình quan hệ đối tác Nhật Bản - Mê Công, tập trung vào 03 lĩnh vực ưu tiên: ***(i)*** Hội nhập kinh tế tiểu vùng (cải thiện kết cấu hạ tầng, tăng cường liên kết khu vực…; ***(ii)*** Mở rộng thương mại- đầu tư giữa Nhật Bản với khu vực Mê Công; ***(iii)***Theo đuổi các giá trị phổ cập và mục tiêu chung của khu vực (xóa đói giảm nghèo, mục tiêu phát triển thiên niên kỷ, kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ môi trường, v.v …)

**2***.* **HNCC Mê Công - Nhật Bản lần 1** (Tô-ki-ô, 7/11/2009) nhất trí sẽ tiến hành tổ chức HNCC Mê Công - Nhật Bản hằng năm, tiếp tục duy trì họp thường xuyên Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao, Bộ trưởng Kinh tế và các cuộc họp SOM. Hội nghị đã thông qua “Tuyên Bố Tô-ki-ô” và “Chương trình hành động 63 điểm để triển khai Tuyên bố chung Tô-ki-ô”. Đây là hai tài liệu làm nền tảng cho hợp tác Mê Công – Nhật Bản, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: phát triển hạ tầng cứng và mềm, phát triển kinh tế bền vững, thu hẹp khoảng cách phát triển, bảo vệ môi trường, ứng phó với thách thức như dịch bệnh, thiên tai; tăng cường giao lưu giữa các nước Mê Công và Nhật Bản.

**II. Tình hình hợp tác**

Cho tới nay, Nhật Bản và các nước Mê Công gồm Căm-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan, Việt Nam đã tiến hành *12 Hội nghị Cấp cao* (HNCC), *15 Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao*(HNBT NG) và *12 Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế* (HN BTKT), trong đó đã đạt được một số thỏa thuận và triển khai cụ thể như sau:

**1**. **Hội nghị Cấp cao Hợp tác Mê Công – Nhật Bản lần 10** (Tokyo, 7-10/10/2018) có ý nghĩa quan trọng, kỷ niệm 10 năm thành lập Hợp tác Mê Công – Nhật Bản, một trong những cơ chế đầu tiên được thành lập giữa 5 nước Mê Công và đối tác phát triển trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế tài chính 2008, nhằm tăng cường liên kết kinh tế nội khối Mê Công và giữa các nước Mê Công với bên ngoài.

- Một số điểm nổi bật của Hội nghị: **(i)** Quyết định nâng cấp hợp tác Mê Công – Nhật Bản lên Quan hệ đối tác chiến lược. Đây là quyết định xuất phát từ những thành tựu quan trọng của hợp tác trong 10 năm qua và tầm quan trọng của hợp tác giữa sáu nước đối với sự phát triển của khu vực; **(ii)** Tăng cường phối hợp/bổ trợ lẫn nhau giữa hợp tác Mê Công – Nhật Bản với các sáng kiến/khuôn khổ toàn cầu (SDGs), khu vực và liên khu vực (FOIP, ACMECS); **(iii)** Tăng cường vai trò của khu vực tư nhân trong hợp tác; Thủ tướng Nhật Bản nhấn mạnh cách tiếp cận mới trong đó coi nguồn vốn nhà nước là công cụ mở đường, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào các dự án cơ sở hạ tầng ở nước ngoài.

- “Chiến lược Tokyo 2018” xác định 3 trụ cột hợp tác chính cho giai đoạn 2019-2021 gồm: **(i)** *Kết nối sống động và hiệu quả*: xây dựng “Tầm nhìn phát triển công nghiệp Mê Công 2.0”, triển khai “Quan hệ đối tác mở rộng về cơ sở hạ tầng chất lượng”; phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, năng lượng, viễn thông chất lượng cao; hiện đại hóa hệ thống thông quan tại các cửa khẩu quốc tế, phát triển kinh tế số; thúc đẩy thương mại và phát triển các chuỗi giá trị tại khu vực; **(ii)** *Xã hội lấy người dân làm trung tâm*: phát triển nguồn nhân lực trong các lĩnh vực công nghiệp, kinh doanh, trí tuệ nhân tạo, tài chính, nông nghiệp; triển khai chương trình y tế bao phủ toàn dân, chăm sóc người cao tuổi; hợp tác giáo dục; hợp tác tư pháp và nâng cao năng lực pháp lý; **(iii)** *Hiện thực hóa một Mê Công Xanh*: tăng cường phối hợp với Ủy hội Mê Công và các tổ chức quốc tế về hợp tác quản lý, sử dụng bền vững nguồn nước Mê Công; nâng cao năng lực ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, quản lý thiên tai. Các phụ lục của Chiến lược Tokyo 2018 mới chỉ nêu một phần các dự án của hợp tác; tiếp sau Hội nghị, các nước thành viên sẽ phối hợp để lên danh sách các dự án ưu tiên giai đoạn tới. Hiện nay, ba nước Lào, Việt Nam và Nhật Bản đang thảo luận về dự án đường cao tốc Viên Chăn – Hà Nội.

- Vai trò của khu vực doanh nghiệp trong thức đẩy liên kết kinh tế giữa Nhật Bản và các nước Mê Công được đặc biệt nhấn mạnh. Thủ tướng Nhật Bản nêu đậm con số 2000 tỷ Yên (khoảng 20 tỷ đô la Mỹ) đầu tư của doanh nghiệp Nhật Bản tại khu vực Mê Công và cho rằng nguồn vốn nhà nước nên được sử dụng để khuyến khích đầu tư tư nhân, giúp tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

**2. Hội nghị cấp cao Mê Công – Nhật Bản lần thứ 11** (Thái Lan, 4/11/2019) đã thông qua hai văn kiện: (i) Tuyên bố chung; và (ii) Tài liệu “Sáng kiến Mê Công – Nhật Bản về SDGs hướng tới 2030”. Các nhà lãnh đạo đánh giá quan hệ đối tác chiến lược đã giúp hợp tác Mê Công – Nhật Bản đóng góp hiệu quả phát triển khu vực Mê Công và ĐNA. Các nước nhất trí đẩy mạnh triển khai Chiến lược Tô-ki-ô 2018 gắn kết với các mục tiêu SDGs của LHQ và Kế hoạch Tổng thể ACMECS; tăng cường kết nối cứng và mềm, xây dựng thành phố thông minh; bảo vệ môi trường, giảm thiểu rác thải nhựa đại dương, gia tăng khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Ngoài ra các nước nêu thêm một số ưu tiên như hoàn tất cao tốc Viên-chăn - Hà Nội, tổ chức Diễn đàn Cơ sở Hạ tầng và Kết nối Chất lượng cao MC-NB[[9]](#footnote-9), triển khai Quỹ Bảo hiểm Thiên tai cho Mi-an-ma và Lào…

**3.****HNCC Mê Công – Nhật Bản lần thứ 12** (trực tuyến ngày 13/11/2020). Một số lĩnh vực hợp tác được nêu đậm tại Hội nghị gồm: **(i)***Hợp tác phục hồi kinh tế và thúc đẩy dòng chảy thương mại, đầu tư:* Các nhà Lãnh đạo nhất trí thúc đẩy hợp tác kinh tế giữa sáu nước, trong đó chú trọng đến phát triển các tuyến hành lang kinh tế Đông – Tây, bảo đảm hoạt động của các chuỗi cung ứng khu vực và tạo thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp. Thủ tướng Nhật Bản nêu sáng kiến hợp tác đa dạng hóa/tăng cường chuỗi cung ứng khu vực (Chính phủ Nhật Bản dành khoảng 223 triệu USD hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện các dự án về da dạng hóa nguồn cung ứng); **(ii)** *Hợp tác y tế cộng đồng:* Các nước nhất trí tăng cường hợp tác chia sẻ thông tin ứng phó với Covid-19 và các bệnh truyền nhiễm; thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, nâng cao năng lực xử lý các vấn đề y tế khẩn cấp, và bảo đảm tiếp cận bình đẳng các nguồn vắc-xin, và **(iii)** *Hợp tác về phát triển bền vững khu vực Mê Công*: Hội nghị nhấn mạnh tầm quan trọng của quản lý bền vững nguồn nước Mê Công, ứng phó biến đối khí hậu và nhất trí tăng cường hợp tác trong lĩnh vực này. Thủ tướng *Nhật Bản* đề xuất sáng kiến Đối tác Đầu tư vì Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) Mê Công. Theo đó, Nhật Bản sẽ cung cấp các khoản vay ưu đãi dành cho các nước Mê Công triển khai các dự án về môi trường và đô thị; quản lý và sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên bền vững; và tăng trưởng toàn diện.

**5. HNBT Mê Công – Nhật Bản lần thứ 14** diễn ra vào ngày 6/8/2021 theo hình thức trực tuyến. Hội nghị do Bộ trưởng Ngoại giao Nhật Bản Toshimitsu Motegi chủ trì, với sự tham dự của Bộ trưởng Ngoại giao và đại diện các nước Mê Công: Việt Nam, Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma và Thái Lan.

Về tình hình hợp tác, Bộ trưởng Motegi thông báo Nhật Bản đã và đang thúc đẩy triển khai các dự án cơ sở hạ tầng ở khu vực với tổng trị giá 9 tỷ USD Mỹ ; cung cấp 5,6 triệu liều vắc-xin Covid-19, máy tạo ô-xy cùng với 750 triệu Yên (6,5 triệu USD) xây dựng hệ thống bảo quản lạnh; các khoản viện trợ và cho vay khẩn cấp 55 tỷ Yên (500 triệu USD) giúp các nước Mê Công phục hồi kinh tế sau đại dịch. Ông Motegi bày tỏ mong muốn các nước Mê Công “tin tưởng Nhật Bản như một người bạn thân thiết của Mê Công”. Các nước Mê Công đánh giá cao sự hỗ trợ của Nhật Bản, đặc biệt trong ứng phó đại dịch Covid-19, và ghi nhận những kết quả đạt được của hợp tác trong triển khai Chiến lược Tô-ki-ô 2018, Tầm nhìn Phát triển công nghiệp Mê Công 2.0, Sáng kiến Mê Công - Nhật Bản về các Mục tiêu phát triển bền vững hướng tới 2030.

Về định hướng hợp tác thời gian tới, trước những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, Hội nghị nhấn mạnh cần tăng cường phối hợp các nỗ lực chung chống dịch bệnh và phục hồi nền kinh tế thông qua: (i) Thúc đẩy hợp tác nghiên cứu, sản xuất, phân phối và tiếp cận vắc-xin kịp thời; (ii) Tăng cường kết nối khu vực, thúc đẩy thương mại, đầu tư và đa dạng hóa chuỗi cung ứng; (iii) Thúc đẩy tăng trưởng xanh, tăng cường thích ứng với biến đổi khí hậu, sử dụng và quản lý bền vững nguồn nước sông Mê Công; (iv) Phát triển hạ tầng chất lượng cao, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo gắn với chuyển giao công nghệ; và (v) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Nhật Bản cho biết sẵn sàng cử các chuyên gia tư vấn pháp lý và kế toán để hỗ trợ các nước Mê Công trong lĩnh vực tài chính. Cam-pu-chia đề xuất thành lập Nhóm công tác chung để nghiên cứu, xây dựng các kế hoạch phục hồi, nhất là trong lĩnh vực du lịch, thương mại, tăng cường chuỗi cung ứng, và hỗ trợ các doanh nghiệp MSMEs. Thái Lan và Mi-an-ma mong muốn sớm thống nhất các quy định, tiêu chuẩn về đi lại giữa các nước trong khu vực; và cụ thể hóa các chương trình xanh hoá và số hoá trong định hướng phát triển khu vực thời gian tới.

**6. HNBT Mê Công – Nhật Bản lần thứ 15** diễn ra vào ngày 26/7/2025 (tại Viêng Chăn, Lào)**.** Đây là lần đầu tiên Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao hợp tác Mekong - Nhật Bản được tổ chức sau ba năm bị gián đoạn.Hội nghị đánh dấu 15 năm hình thành cơ chế hợp tác giữa các nước Mê Công và Nhật Bản. Tại hội nghị, các nước thành viên đánh giá cao việc triển khai thành công Chiến lược Tokyo 2018, ngay cả trong giai đoạn đại dịch COVID-19. Hợp tác MJC đã góp phần tăng cường kết nối, chuyển đổi số, chuỗi cung ứng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, môi trường, quản lý nguồn nước và thích ứng biến đổi khí hậu. Hội nghị đã thông qua Chiến lược hợp tác Mê Công-Nhật Bản 2024 với các định hướng hợp tác trong 5 năm tới.

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt đề xuất các giải pháp để triển khai ba trụ cột của Chiến lược hợp tác MJC giai đoạn mới. Thứ nhất, thúc đẩy xã hội kết nối thông qua phát triển mạng lưới giao thông và logistics dọc theo hành lang kinh tế Đông-Tây và hành lang kinh tế phía Nam. Đặc biệt tập trung các dự án hạ tầng chất lượng cao kết nối các cảng biển, cửa khẩu, trung tâm kinh tế, xây dựng chuỗi cung ứng bền vững, và hỗ trợ các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ (MSME) tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu. Thứ hai, về số hoá, tập trung phát triển hạ tầng số, nguồn nhân lực số chất lượng, hỗ trợ MSME chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ cao vào các ngành công nghiệp. Thứ ba, hợp tác hiệu quả trong quản lý nguồn nước xuyên biên giới, bảo đảm an ninh lương thực-năng lượng, giảm thiểu thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu.

# QUAN HỆ ĐỐI TÁC MÊ CÔNG – MỸ (MUSP)

**I. Xuất xứ và hình thành:**

Quan hệ đối tác Mê Công – Mỹ (MUSP) được nâng cấp từ Sáng kiến hạ nguồn Mê Công (LMI) từ năm 2020, gồm 6 nước thành viên là Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan, Việt Nam và Mỹ.

Bốn trụ cột hợp tác của Kế hoạch hành động MUSP 2024-2026 gồm: (i) Liên kết kinh tế; (ii) Quản lý bền vững nguồn nước, tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường; (iii) An ninh phi truyền thống và (iv) Phát triển nguồn nhân lực.

**II. Tình hình hợp tác:**

**1. HNBT MUSP lần thứ nhất** (11/9/2020)đượctổ chức theo hình thức trực tuyến, do Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh và Thứ trưởng Thường trực Mỹ Stephen Biegun (thay mặt Ngoại trưởng Michael Pompeo) đồng chủ trì, với sự tham dự của Bộ trưởng Ngoại giao các nước Campuchia, Lào, Myanmar, Thái Lan và Tổng Thư ký ASEAN. Các nội dung chính của Hội nghị gồm:

- Hội nghị chính thức công bố nâng cấp hợp tác LMI lên MUSP, đặt nền móng cho việc phát huy tiềm năng của quan hệ đối tác, đóng góp hiệu quả cho sự phát triển bền vững, thịnh vượng của khu vực trong giai đoạn mới; khẳng định quan hệ hữu nghị tốt đẹp và những thành công của hợp tác giữa các nước Mê Kông và Mỹ trong các lĩnh vực quản lý bền vững tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, ứng phó thiên tai, y tế, giáo dục và kết nối khu vực.

- MUSP cần hướng tới mục tiêu thúc đẩy hòa bình, ổn định, thịnh vượng tại khu vực, hỗ trợ việc thực hiện các Mục tiêu phát triển bền vững 2030 và Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025; đề cao nguyên tắc ASEAN làm trung tâm, cởi mở, bình đẳng, đồng thuận, cùng có lợi, minh bạch, tôn trọng chủ quyền của các nước, không can thiệp, tôn trọng luật pháp quốc tế cũng như quy định và luật pháp của các nước thành viên.

- 4 lĩnh vực trọng tâm: kết nối kinh tế; quản lý bền vững nguồn nước, tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường; an ninh phi truyền thống; phát triển nguồn nhân lực.

- Tại hội nghị, Bộ Ngoại giao Mỹ thông báo Mỹ sẽ dành 153,6 triệu USD cho các dự án hợp tác tại khu vực Mê Kông, trong đó có 55 triệu USD cho các dự án phòng chống tội phạm xuyên biên giới; 1,8 triệu USD hỗ trợ Ủy hội sông Mê Kông tăng cường chia sẻ dữ liệu nguồn nước phục vụ công tác hoạch định chính sách và một số dự án về quản lý thiên tai, tổ chức đối thoại chính sách nhiều bên về phát triển khu vực Mê Kông.

**2. HNBT MUSP lần thứ 2** (03/8/2021) theo hình thức trực tuyến do Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Hợp tác quốc tế Campuchia Prak Sokhonn và Ngoại trưởng Mỹ Antony Blinken đồng chủ trì.

 - Hội nghị đánh giá cao sự hỗ trợ của Mỹ dành cho các nước Mê Công trong cuộc chiến chống Covid-19, và ghi nhận những kết quả mà MUSP đạt được trong các lĩnh vực hợp tác như quản lý bền vững nguồn nước, bảo vệ môi trường, ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu, y tế, giáo dục, phát triển hạ tầng cơ sở, và kết nối khu vực.

- Về định hướng hợp tác giai đoạn tới: ưu tiên hàng đầu là ứng phó hiệu quả đối với dịch bệnh, bảo đảm tiếp cận vắc-xin kịp thời, an toàn và hiệu quả.

- MUSP cần tích cực đóng góp và củng cố môi trường hòa bình, ổn định, thịnh vượng tại khu vực; hỗ trợ việc triển khai các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs), Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, Khung phục hồi tổng thể ASEAN; thu hẹp khoảng cách phát triển; và tăng cường gắn kết với các khuôn khổ hợp tác Mê Công hiện có như Ủy hội sông Mê Công (MRC) và Chiến lược hợp tác kinh tế Ayeyawady - Chao Phraya - Mê Công (ACMECS).

- Hội nghị thông qua kế hoạch hành động giai đoạn 2021-2023 theo bốn trụ cột hợp tác kết nối kinh tế; quản lý bền vững nguồn nước, tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường; an ninh phi truyền thống; phát triển nguồn nhân lực.

- Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn khẳng định Việt Nam coi trọng tăng cường hợp tác với các đối tác vì sự phát triển bền vững của tiểu vùng sông Mê Công; hoan nghênh MUSP tích cực hỗ trợ các nước Mê Công ứng phó với đại dịch, thúc đẩy phát triển bền vững và xây dựng Cộng đồng ASEAN; 4 nhóm giải pháp như: Nhanh chóng triển khai chương trình tiêm chủng vắc-xin Covid-19, đẩy mạnh hợp tác về chuyển giao công nghệ, sản xuất và phân phối vắc-xin chất lượng cao và tăng cường hệ thống y tế công cộng nhằm nâng cao năng lực ứng phó các thách thức về y tế; nâng cao khả năng ứng phó và thích ứng của lưu vực sông Mê Công trước biến đổi khí hậu và tăng cường hợp tác quản lý và sử dụng bền vững nguồn nước xuyên biên giới; mở rộng hợp tác về phát triển cơ sở hạ tầng, kinh tế số, năng lượng sạch và tái tạo; đề xuất Chương trình lãnh đạo cấp cao Mê Công - Mỹ nhằm tăng cường đối thoại, tư vấn chính sách phục vụ phát triển bền vững tại khu vực Mê Công.

**3. HNBT MUSP lần thứ 3** ngày 27/7/2024 trong khuôn khổ Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN và các Hội nghị liên quan tại Vientiane, Lào. Thứ trưởng Ngoại giao Đỗ Hùng Việt, thay mặt Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn, dẫn đầu đoàn Việt Nam tham dự hội nghị.

 - Hội nghị kỉ niệm 15 năm thiết lập quan hệ giữa Mê Công và Mỹ. Các nước đánh giá thông qua triển khai thành công Kế hoạch hành động 2021-2023, MUSP đã góp phần nâng cao năng lực thích ứng biến đổi khí hậu và chuyển đổi năng lượng, bảo đảm an ninh lương thực - năng lượng - nguồn nước. MUSP đã tiên phong hỗ trợ tiểu vùng trong trao quyền cho phụ nữ và thanh niên, thiết lập kênh đối thoại thường niên của học giả, chuyên gia đề xuất các giải pháp cho phát triển bền vững và các thách thức chung của tiểu vùng.

- Nhấn mạnh nhu cầu của tiểu vùng cần trở thành yếu tố cốt lõi trong hợp tác MUSP, và đề xuất một số ưu tiên trong thời gian tới về ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý nguồn nước bền vững, kết nối kinh tế, phát triển cơ sở hạ tầng, kết nối mạng lưới doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ lao động công nghệ cao, khuyến khích các viện nghiên cứu hàng đầu của các nước thành viên tiến hành nghiên cứu chung về công nghệ mới và mới nổi.

- Hội nghị đã thông qua Tuyên bố đồng chủ tịch HNBT MUSP lần thứ 3 và Kế hoạch hành động MUSP 2024-2026 cùng với danh mục dự án cụ thể. Tại Hội nghị, Lào cũng đã chuyển giao vai trò đồng chủ trì hợp tác MUSP cho Thái Lan.

-----

1. Trong các dự án trên, cơ chế MGC đã dành 07 dự án để hỗ trợ Việt Nam ứng phó với tình hình hạn hán, xâm nhập mặn và biến đổi khí hậu tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long trong năm 2020. [↑](#footnote-ref-1)
2. Thái Lan đề xuất quy mô của Quỹ khoảng 500 triệu USD, trong đó dự kiến Thái Lan đóng góp 200 triệu USD, các nước thành viên ACMECS khác và đối tác phát triển đóng góp vào Quỹ dựa trên cơ sở tự nguyện và khả năng của từng nước. [↑](#footnote-ref-2)
3. Một số nước thể hiện dự định tham gia nhóm Đối tác Phát triển của ACMECS giai đoạn 2 bao gồm: I-xra-en, Niu Di-lân, Anh, Thụy Sỹ và EU. [↑](#footnote-ref-3)
4. Thái Lan đã ký kết thỏa thuận với công ty AstraZeneca của Anh để nhận lô vắc xin Covid-19, dự kiến sẽ được phân phối vào giữa năm 2021. [↑](#footnote-ref-4)
5. Quanrg Taay was added as a GMS member during the 13th GMS Ministerial Conference in 2004 [↑](#footnote-ref-5)
6. HNTĐ GMS lần thứ 7 do Cam-pu-chia chủ trì tổ chức ngày 9/9/2021 theo hình thức trực tuyến. [↑](#footnote-ref-6)
7. Ủy ban điều phối thương mại điện khu vực (RPTCC) quản lý thương mại điện tiểu vùng từ năm 2004–2022, và chuyển sang Nhóm đặc trách chuyển đổi năng lượng GMS (ETTF) vào tháng 7/2022 nhằm thúc đẩy hợp tác năng lượng chặt chẽ hơn với ASEAN. [↑](#footnote-ref-7)
8. Lào Cai, Điện Biên, Hà Tĩnh, Tây Ninh, Kiên Giang, Hoà Bình, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế. [↑](#footnote-ref-8)
9. Mekong-Japan Quality Infrastructure and Connectivity Forum. [↑](#footnote-ref-9)